

CHƯƠNG TRÌNH CHĂN NUÔI THEO TIÊU
CHÍ NHÂN ĐẠO CỦA HOA KỲ
TIÊU CHUẨN PHÚC LỢI ĐỘNG VẬT

GÀ THỊT



**AMERICAN
HUMANE**
FIRST TO SERVE™

MỤC LỤC

GIỚI THIỆU	2
DANH SÁCH CÁC ĐỊNH NGHĨA CỦA AMERICAN HUMANE CERTIFIED™	3
QUY TRÌNH CẤP CHỨNG NHẬN	6
KHÔNG ĐẠT YÊU CẦU TỰ ĐỘNG	8
HƯỚNG DẪN CHO TRANG TRẠI	10
HƯỚNG DẪN CHUYÊN CHỜ	25
HƯỚNG DẪN DÀNH CHO NHÀ MÁY CHẾ BIẾN	28
TÀI LIỆU THAM KHẢO	38

WWW.HUMANEHEARTLAND.COM

Tiêu chuẩn phúc lợi động vật cho gà thịt của American Humane Certified™

©2024 American Humane - Bảo Lưu Mọi Quyền

GIỚI THIỆU

CHƯƠNG TRÌNH NÀY DỰA TRÊN CÁC NGUYÊN TẮC:

- Cải thiện phúc lợi động vật cho càng nhiều động vật sống càng tốt.
- Việc đảm bảo kiến thức khoa học và ý kiến chuyên gia là kim chỉ nam cho các tiêu chuẩn của chúng tôi.
- Truyền đạt cam kết của người nông dân đối với phúc lợi cao và vượt qua các tiêu chuẩn của ngành bằng sự xác minh độc lập của bên thứ ba.
- Phân biệt các sản phẩm đạt American Humane Certified™ trên thị trường.

Chương trình chăn nuôi theo tiêu chí nhân đạo của Hoa Kỳ (Tiêu chuẩn phúc lợi động vật của American Humane Certified™) là thành quả của hơn 140 năm kinh nghiệm thực tiễn trong lĩnh vực phúc lợi động vật trang trại. Kể từ khi thành lập vào năm 1877, American Humane đã có bề dày kinh nghiệm trong việc đối xử nhân đạo với động vật trang trại. Trong nỗ lực cải thiện việc đối xử với động vật làm việc và gia súc khi chuyên chở, American Humane đã góp phần vào hầu hết mọi tiến bộ lớn trong việc cải thiện phúc lợi động vật, bao gồm vai trò quan trọng trong việc ban hành Luật chuyên chở 28 giờ. Năm 1916, Bộ trưởng Chiến tranh Hoa Kỳ đã yêu cầu American Humane hỗ trợ giải cứu ngựa và các loài động vật khác trên chiến trường trong Thế chiến thứ nhất. Chương trình theo sau đó trở thành chương trình American Humane Rescue, tiếp tục cho đến ngày nay để giải cứu và cung cấp nơi trú ẩn cho các loài động vật gặp thảm họa trên cả nước.

Bằng kinh nghiệm có sẵn, việc American Humane xây dựng được chương trình kiểm tra phúc lợi động vật trang trại đầu tiên cũng là điều dễ hiểu. Vào năm 2000, American Humane đã tiên phong thực hiện chương trình cấp chứng nhận và kiểm toán độc lập đầu tiên tại Hoa Kỳ nhằm khuyến khích và hỗ trợ việc đối xử nhân đạo với động vật được dùng làm thực phẩm.

Chương trình luôn lấy các giá trị về những tiêu chuẩn dựa trên khoa học và bằng chứng, tính minh bạch, trách nhiệm giải trình và xác minh làm cơ sở.

Các tiêu chuẩn kiểm tra là một văn bản được cập nhật liên tục và được American Humane Scientific Advisory Committee xem xét và cập nhật thường xuyên. Ủy ban này gồm các nhà khoa học về động vật và bác sĩ thú y nổi tiếng thế giới, thúc đẩy ngành khoa học mới và thường xuyên đánh giá các tiêu chuẩn để giúp đảm bảo sao cho chương trình American Humane Certified™ tích hợp được những kiến thức hữu ích và cập nhật nhất về các hoạt động nhân đạo.

DANH SÁCH CÁC ĐỊNH NGHĨA CỦA AMERICAN HUMANE CERTIFIED™

CHÍNH SÁCH PHÚC LỢI ĐỘNG VẬT CỦA CÔNG TY

Nhấn mạnh cam kết của công ty trong việc cung cấp một môi trường thúc đẩy các tiêu chuẩn cao về phúc lợi động vật.

CHÍNH SÁCH “KHÔNG KHOAN NHƯỢNG”

Chính sách chỉ rõ rằng hành vi đá, ném, la hét, cố ý đe dọa và các hành vi ngược đãi khác đối với gà thịt sẽ không được dung thứ và theo quyết định của công ty, những hành động này là cơ sở để sa thải ngay lập tức.

CÁN BỘ PHÚC LỢI ĐỘNG VẬT

Cá nhân phụ trách đảm bảo việc triển khai các chính sách phúc lợi động vật và giám sát các hoạt động nhằm giúp đảm bảo việc áp dụng các tiêu chuẩn cao về phúc lợi động vật cho động vật.

BỘ QUY TẮC ỨNG XỬ CỦA NHÂN VIÊN

Chính sách nêu rõ rằng tất cả nhân viên được kỳ vọng sẽ xử lý gà thịt theo cách tích cực và nhân ái; Mỗi công nhân có trách nhiệm và được kỳ vọng sẽ góp phần vào việc duy trì các tiêu chuẩn cao về phúc lợi động vật; Mỗi công nhân phải nhận thức được rằng các yêu cầu cơ bản (thức ăn, nước, ánh sáng, thông gió, kiểm soát nhiệt độ, an toàn sinh học) phải được cung cấp cho gà thịt mọi lúc và phải thông báo cho người giám sát nếu bất kỳ nhu cầu cơ bản nào trong số này bị thiếu; Tất cả nhân viên đã được đào tạo và có quyền truy cập vào Báo cáo sự cố phúc lợi động vật hoặc tài liệu tương tự của công ty.

KẾ HOẠCH PHÒNG CHÁY

Kế hoạch bằng văn bản bao gồm thông tin liên lạc khẩn cấp và số điện thoại; Khóa đào tạo an toàn phòng cháy chữa cháy cho tất cả nhân viên (như cách sử dụng bình chữa cháy); Kế hoạch bảo vệ và cất giữ vật liệu dễ cháy; Kế hoạch để vật liệu dễ cháy tránh xa nguồn gây cháy; Chính sách không hút thuốc; Kế hoạch bảo trì và kiểm tra hệ thống điện; Kế hoạch theo dõi và kiểm soát bụi tích tụ trên bảng điện, động cơ hoặc các thiết bị có nguy cơ khác; Kế hoạch vệ sinh quạt thông gió và lò sưởi định kỳ.

GÀ CON

Gà thịt có độ tuổi dưới hoặc bằng 7 ngày tuổi.

CHÍNH SÁCH “NGƯỜI TỐ GIÁC”

Chính sách bảo vệ nhân viên báo cáo các vấn đề về phúc lợi động vật.

KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ KHẨN CẤP

Kế hoạch bằng văn bản bao gồm thông tin và số điện thoại liên lạc khẩn cấp; Số điện thoại chính và số điện thoại phụ của ít nhất ba công nhân trang trại phụ trách và "hệ thống hướng dẫn gọi điện" để đảm bảo có thể liên lạc với tất cả các bên phụ trách nếu cần; Kế hoạch dự phòng và các biện pháp phòng ngừa để ứng phó với các tình huống khẩn cấp nhằm bảo vệ phúc lợi của động vật và các quy trình mà những người phát hiện ra trường hợp khẩn cấp như hỏa hoạn, lũ lụt, bão hoặc thời tiết khắc nghiệt khác, mất điện hoặc nước, v.v. phải tuân theo.

CHƯƠNG TRÌNH CHIẾU SÁNG

Đối với hệ thống chiếu sáng truyền thống hoặc không có tính năng gradient: Ánh sáng được cung cấp ở cường độ và màu sắc đồng đều bằng đèn điện được gắn cố định trên trần chuồng trại. Chu kỳ hàng ngày cho tất cả gà từ 7 ngày tuổi trở lên trong suốt quá trình nuôi thả cho đến tuần nuôi thả cuối cùng. Mỗi giai đoạn 24 giờ cần phải có ít nhất 8 giờ chiếu sáng liên tục ở cường độ tối thiểu là 10 lux (1 foot-candle) ở độ cao ngang đầu gà thịt và ít nhất là 4 giờ liên tục trong bóng tối ở cường độ không quá 1 lux (0,1 foot-candle).

Đối với hệ thống chiếu sáng có tính năng gradient: Ánh sáng cường độ cao (20 lux trở lên) được cung cấp ngay bên trên chiều cao của gà (không được gắn trên trần chuồng trại), trên dây chuyền cấp thức ăn, có ánh sáng mờ hơn (thấp ở mức 1 lux) trong phần còn lại của chuồng.

Đối với hệ thống chiếu sáng tự nhiên (không dùng điện): Ánh sáng tự nhiên được cung cấp từ ánh sáng mặt trời, đồng đều khi không có ánh sáng điện ở mức tối thiểu là 10 lux (1 foot-candle) ở độ cao ngang đầu gà thịt.

THƯƠNG TÍCH

Thương tích được mô tả là tổn thương nghiêm trọng tới mức hình thành mô sẹo hạt mô hoặc xương hoặc khớp bị khiếm khuyết, và ở mức độ nghiêm trọng hơn so với thương tích do va chạm hoặc trầy xước ngoài ý muốn.

KẾ HOẠCH SỨC KHỎE ĐỘNG VẬT

Chi tiết về cách điều trị, được định nghĩa là việc điều trị, phòng ngừa và kiểm soát, được cho phép theo pháp luật hiện hành, của bất kỳ loại kháng sinh nào (có cả ionophore), thuốc chống ký sinh trùng và thuốc chống nấm, gồm có các yêu cầu về việc thuốc kháng sinh, thuốc chống ký sinh trùng và thuốc chống nấm chỉ được dùng để điều trị theo toa của bác sĩ thú y chuyên về đàn gia cầm; cách điều trị tuân thủ theo phiên bản mới nhất của FDA về Cách dùng thuốc kháng khuẩn hợp lý dành cho bác sĩ thú y chuyên về gia cầm và tuân thủ thời gian ngừng thuốc.

HỒ SƠ ĐIỀU TRỊ ĐẦY ĐỦ

Hồ sơ bao gồm lý do điều trị, ngày điều trị, số lượng thuốc đã sử dụng, đường dùng thuốc và ngày ngừng thuốc.

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG VÀ QUẢN LÝ

Các quy trình phải tuân thủ nếu xảy ra tình huống bùng phát hành vi bất thường, bao gồm những thay đổi phù hợp và tức thì trong hệ thống quản lý; Kế hoạch quản lý để ngăn ngừa tình trạng mắc bệnh khớp mãn tính hoặc biến dạng chân, bao gồm: theo dõi và đánh giá nhật ký kiểm tra hàng ngày để sàng lọc những con vật bị loại do bất thường và/hoặc biến dạng ở chân để giúp đảm bảo không xảy ra vấn đề trầm trọng hơn; Kế hoạch hành động để giảm thiểu/ngăn ngừa các thương tích lặp lại để đề xuất rằng có một nguyên nhân chung và có thể quy cho các đặc điểm vật lý của môi trường hoặc quy trình chế biến; Chương trình được thông qua và tuân thủ để giảm thiểu và kiểm soát vi khuẩn Salmonella, Campylobacter và các sinh vật nào gây ra mối lo ngại về an toàn thực phẩm.

MỐI QUAN HỆ GIỮA BÁC SĨ THÚ Y, KHÁCH HÀNG VÀ VẬT BỆNH (VCPR)

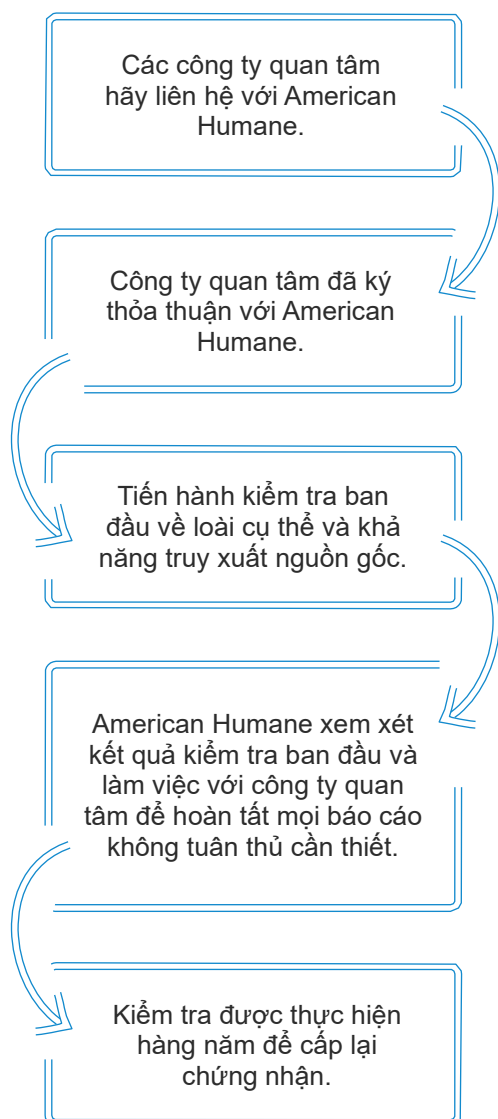
Bằng chứng bằng văn bản về việc có bác sĩ thú y tận tâm, được cấp phép tại tiểu bang nơi làm việc, quen thuộc với đàn gia cầm, cơ sở chăn nuôi và đã đồng ý làm việc với cơ sở chăn nuôi.

CHÍNH SÁCH PHÚC LỢI ĐỘNG VẬT

Quy trình bằng văn bản về việc duy trì phúc lợi động vật tại nhà máy chế biến, bao gồm trách nhiệm và nhiệm vụ của nhân viên cũng như quy trình khẩn cấp và kế hoạch dự phòng.

QUY TRÌNH CẤP CHỨNG NHẬN

ĐỐI VỚI CÁC CÔNG TY QUAN TÂM ĐẾN VIỆC ĐƯỢC CẤP CHỨNG NHẬN, QUY TRÌNH NÀY NHƯ SAU:



Trước khi sản phẩm được dán dấu hoặc nhãn American Humane Certified™, cơ sở chăn nuôi phải chứng minh cam kết của mình đối với phúc lợi của động vật bằng cách đáp ứng Tiêu chuẩn phúc lợi động vật của American Humane Certified™ và tham gia vào chương trình toàn diện về cấp chứng nhận.

Để được phép sử dụng dấu Chứng nhận American Humane Certified™ hoặc tham chiếu đến trạng thái chứng nhận, mỗi cơ sở chăn nuôi phải (1) đồng ý tuân thủ mọi yêu cầu và tiêu chuẩn áp dụng của Chương trình cấp chứng nhận của American Humane, bao gồm Tiêu chuẩn phúc lợi động vật có liên quan và mọi Tiêu chuẩn truy xuất nguồn gốc áp dụng, và (2) hoàn thành thành công các cuộc kiểm tra bắt buộc của bên thứ ba đối với cơ sở của mình và cơ sở của bất kỳ đơn vị chế biến nào của mình để giúp đảm bảo và xác minh việc tuân thủ các yêu cầu và tiêu chuẩn của Chương trình cấp chứng nhận của American Humane.

American Humane thừa nhận rằng có thể có những phương pháp khác được chấp nhận để cung cấp phúc lợi tốt cho động vật và đáp ứng mục đích của từng tiêu chuẩn. American Humane khuyến khích các cơ sở chăn nuôi cung cấp phản hồi về các tiêu chuẩn và giải thích lý do họ tin rằng mình không thể đáp ứng một tiêu chuẩn cụ thể nào đó, tại sao tiêu chuẩn đó không áp dụng được và/hoặc không phù hợp với hoàn cảnh của họ, hoặc làm thế nào cơ sở chăn nuôi chứng minh được chương trình phúc lợi động vật đạt kết quả tốt. American Humane có thể xem xét những ngoại lệ cụ thể đối với một số yêu cầu được nêu ra khi cơ sở chăn nuôi cung cấp đủ bằng chứng về chương trình phúc lợi tốt cho động vật. Có nên thông qua ngoại lệ hay không còn tùy vào quyết định của American Humane.

PHẠM VI

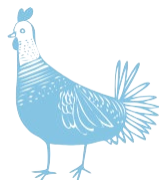
Tiêu chuẩn phúc lợi động vật của American Humane Certified™ dành cho gà thịt bao gồm các biện pháp phúc lợi động vật được đánh giá để chứng nhận phúc lợi trong toàn bộ vòng đời

của gà thịt, bao gồm trại giống, thời gian nuôi thả, chuyên chở gà thịt, giết mổ và chế biến nhân đạo.

TRẠI GIỐNG



NUÔI THẢ



CHUYÊN CHỞ



CHẾ BIẾN



CHỈ SỐ PHÚC LỢI CHÍNH (KWI)

Các chỉ số phúc lợi chính (KWI) được xác định là các yếu tố ảnh hưởng đến phúc lợi động vật mà có thể được đo lường, theo dõi và quản lý để đánh giá hoặc cải thiện phúc lợi động vật. Các biện pháp KWI được lựa chọn dựa trên cơ sở khoa học và mối tương quan rõ ràng với phúc lợi động vật. KWI được thiết kế dựa trên

kết quả, bao gồm nhiều loại hình sản xuất khác nhau, trong đó có hướng dẫn lấy mẫu để giúp đảm bảo dữ liệu có thể được dùng để cải thiện phúc lợi động vật và có thể được dùng để hướng dẫn cho việc cải thiện kết quả phúc lợi cụ thể.

NHÀ MÁY CHẾ BIẾN

- Những quan sát về điểm số trí + Hồ sơ lưu
- Những quan sát về tỉ lệ lý tưởng + Hồ sơ lưu
- Bỏ lỡ gà thịt tại những quan sát về dao tự động + Hồ sơ lưu
- Những quan sát về tỷ lệ cánh gãy + Hồ sơ lưu
- Những quan sát về tỷ lệ chân bị gãy và bầm + Hồ sơ lưu

TÀI LIỆU

- Hồ sơ tử vong
- Hồ sơ loại thải
- Tài liệu kiểm tra gà thịt hàng ngày

MÔI TRƯỜNG TRANG TRẠI

- Amoniac
- Kiểm tra bằng cách bóp chất độn chuồng
- Hồ sơ ghi điểm đáng đi bình thường
- Quan sát số điểm đáng đi

KHÔNG ĐẠT YÊU CẦU TỰ ĐỘNG

CÁC HÀNH VI LẠM DỤNG HOẶC BỎ BÊ BAO GỒM NHỮNG KHÔNG GIỚI HẠN Ở:

- Đánh hoặc nện gà thịt, trong đó có việc đánh mạnh vào gà thịt bằng nắm đấm, bàn chân hoặc thiết bị/vật dụng có thể gây đau đớn hoặc thương tích.
- Kéo lê một con gà thịt còn ý thức.
- Cố ý làm gà thịt hoảng sợ bằng cách kích thích bằng lời nói hoặc cử chỉ để gây đau đớn hoặc thương tích cho chúng.
- Cố ý buông hoặc ném gà thịt.
- Cố ý đóng sầm cửa hoặc các thiết bị khác trên gà thịt.
- Gà thịt bị đóng băng trên sàn hoặc thành xe kéo.
- Không cung cấp thức ăn, nước hoặc không chăm sóc làm tổn hại đáng kể hoặc gây tử vong cho gà thịt.

CÁC LĨNH VỰC KIỂM TRA KHÔNG ĐẠT YÊU CẦU TỰ ĐỘNG:

Nếu có bất kỳ quan sát nào sau đây được thực hiện trong quá trình kiểm tra thì quá trình kiểm tra đó sẽ tự động không đạt yêu cầu và hành vi đó phải được báo cáo ngay cho ban quản lý trang trại/nhà máy chế biến, công ty kiểm tra và American Humane Certified™. Sau khi thông báo cho American Humane Certified™, việc kiểm tra có thể bị đình chỉ hoặc hoàn thành còn tùy vào quyết định của người quản lý cơ sở, nhân viên kiểm tra và American Humane Certified™, có tính đến thời gian và sự an toàn khi đưa ra quyết định.

1 HÀNH VI LẠM DỤNG HOẶC BỎ BÊ CÓ Ý (TRANG TRẠI, CHUYÊN CHỖ VÀ NHÀ MÁY CHẾ BIẾN)

Nhân viên tại cơ sở được kiểm tra không được có hành vi lạm dụng hoặc bỏ bê nào được quan sát thấy. Điều này áp dụng cho tất cả gà thịt có mặt tại cơ sở tại thời điểm kiểm tra. Hành vi lạm dụng hoặc bỏ bê được định nghĩa là những hành vi nằm ngoài các phương thức sản xuất thông thường được chấp nhận nhằm cố ý gây ra đau đớn hoặc sự chịu đựng.

2 THỰC HIỆN PHƯƠNG PHÁP GÂY CHOÁNG HOẶC TRỢ TỬ (TRANG TRẠI, CHUYÊN CHỖ VÀ NHÀ MÁY CHẾ BIẾN) CHƯA ĐƯỢC PHÊ DUYỆT

Cơ sở đang được kiểm tra chỉ được áp dụng các biện pháp trợ tử được Hiệp hội Thú y Hoa Kỳ (AVMA) chấp thuận để thải loại thông thường hoặc trợ tử khẩn cấp cho đàn gia cầm do nhân viên được đào tạo thực hiện. Những phương pháp này phải được thực hiện kịp thời để ngăn ngừa sự chịu đựng cơn đau kéo dài và phải tuân thủ phiên bản Hướng dẫn AVMA mới nhất về trợ tử động vật¹.

SAU ĐÂY LÀ CÁC PHƯƠNG PHÁP ĐƯỢC PHÊ DUYỆT ĐỂ TRỢ TỬ TẠI TRANG TRẠI CHO GÀ THỊT:

- Làm trật khớp cổ, được áp dụng để trợ tử một số lượng rất nhỏ gà thịt.
- Gây choáng bằng điện, sau đó cắt cổ ngay lập tức.
- Trợ tử bằng bu-lông giam cầm.
- Cacbon dioxide hoặc khí/hỗn hợp khí thích hợp khác, được cung cấp trong một bình chứa thích hợp ở nồng độ chấp nhận được theo quy định của AVMA.
- Bất kỳ phương pháp nào khác được chấp thuận theo phiên bản Hướng dẫn AVMA mới nhất về trợ tử động vật¹

3 KHÔNG CÓ GÀ THỊT CÒN SỐNG Ở KHU VỰC XỬ LÝ CHẤT THẢI (TRANG TRẠI, CHUYÊN CHỖ VÀ NHÀ MÁY CHẾ BIẾN)

Đối với tất cả các khu vực xử lý chất thải, không được có gà thịt còn sống.

4 KHÔNG ĐƯỢC CÓ GÀ THỊT CÒN SỐNG TRONG XE KÉO ĐÃ ĐƯỢC DỠ HÀNG VÀ TRỐNG (TRANG TRẠI, CHUYÊN CHỖ VÀ NHÀ MÁY CHẾ BIẾN)

Sau khi dỡ gà thịt khỏi các mô-đun chuyên chở từ rơ-moóc chuyên chở, không được để lại bất kỳ gà thịt nào còn sống trên rơ-moóc rỗng, không tải. Khi xe kéo rỗng hoặc không tải đến trang trại để chất gà thịt lên xe để chuyển đi, không được có bất kỳ gà thịt nào còn sống trên xe kéo rỗng đó.

5 KHÔNG ĐƯỢC CÓ GÀ THỊT CÒN SỐNG TRONG THÙNG ĐỰNG GÀ CHẾT KHI ĐẾN NƠI (NHÀ MÁY CHẾ BIẾN)

Trong khi dỡ gà thịt ra khỏi mô-đun chuyên chở, gà thịt chết ngay khi đến nơi (DOA) có thể được đặt vào thùng hoặc thùng chứa riêng. Không được bỏ bất kỳ gà thịt sống nào vào thùng hoặc thùng đựng này.

6 KHÔNG ĐƯỢC ĐỂ GÀ THỊT SỐNG VÀO LÒ CHẦN GÀ (NHÀ MÁY CHẾ BIẾN)

Trong lúc đi qua dây chuyền chế biến, gà thịt cuối cùng sẽ được đưa vào lò chần. Trước khi vào lò chần, gà thịt phải được gây choáng, lấy máu và kiểm tra xem chúng có thực sự không còn sống hay không bằng các phương pháp được cung cấp trong tiêu chuẩn. Vì vậy, không được cho bất kỳ gà thịt còn sống nào vào lò chần.

HƯỚNG DẪN CHO TRANG TRẠI

HỒ SƠ VĂN PHÒNG VÀ QUY TRÌNH VẬN HÀNH TIÊU CHUẨN

Phần Hồ sơ văn phòng và Quy trình vận hành tiêu chuẩn (SOP) nêu rõ các hồ sơ, SOP và tài liệu phải được cung cấp cho nhân viên kiểm tra tại thời điểm kiểm tra. Những tài liệu này sẽ được lưu giữ dưới dạng Sổ tay trang trại tại văn phòng chính để cả nhân viên và nhân viên kiểm tra có thể dễ dàng tiếp cận. Hồ sơ trang trại phải được lưu giữ tối thiểu một năm, trừ khi có yêu cầu phải lưu giữ lâu hơn (ví dụ: nếu có Chỉ thị về thức ăn thú y, theo yêu cầu của Cục Quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ thì phải lưu giữ trong hai năm).

Một trong những cách tốt nhất để chuẩn bị cho một cuộc kiểm toán độc lập là thực hiện kiểm tra nội bộ và thực hành trước. Thực hiện một

cuộc kiểm tra nội bộ có thể là cách hiệu quả nhất để tìm ra các lĩnh vực không tuân thủ trước khi cuộc kiểm tra thực tế diễn ra, nêu lên bất kỳ thắc mắc nào mà người ta có thể được giải đáp, hoặc cho phép làm rõ các tiêu chuẩn. Vì lý do đó, mỗi cơ sở đạt American Humane Certified™ phải thực hiện và lưu giữ hồ sơ kiểm tra nội bộ được hoàn thành cho mỗi cơ sở ít nhất mỗi ba năm một lần. Việc kiểm tra nội bộ phải được thực hiện bằng cách sử dụng công cụ kiểm tra phúc lợi gà thịt, chẳng hạn như nhưng không giới hạn ở kiểm tra phúc lợi động vật của American Humane Certified™ dành cho gà thịt hoặc Danh sách kiểm tra phúc lợi động vật của Hội đồng Gà quốc gia dành cho gà thịt².

Công ty phải có chính sách nêu chi tiết và nêu rõ kỳ vọng của người chăm sóc động vật liên quan đến việc chăm sóc động vật mà mỗi người chăm sóc phải xem xét và ký để chứng minh rằng họ hiểu.

CHÍNH SÁCH PHÚC LỢI ĐỘNG VẬT CỦA CÔNG TY PHẢI BAO GỒM:

- Nhấn mạnh cam kết của công ty trong việc cung cấp một môi trường thúc đẩy các tiêu chuẩn cao về phúc lợi động vật.
- Công ty đã thực hiện chính sách “người tố giác” về phúc lợi động vật để bảo vệ những nhân viên báo cáo các vấn đề về phúc lợi động vật.
- Công ty đã thực hiện chính sách “không khoan nhượng” trong đó nêu rõ rằng hành vi đá, ném, la hét, cố ý đe dọa và các hành vi ngược đãi khác gà thịt sẽ không được dung thứ và tùy theo quyết định của công ty, những hành động này là cơ sở để sa thải ngay lập tức.

Mỗi công ty cũng phải có chính sách về Bộ Quy tắc Ứng xử của Nhân viên được cung cấp cho người lao động bằng ngôn ngữ mà họ có thể hiểu được và mỗi người lao động phải được đào tạo về chính sách này.



CHÍNH SÁCH VỀ BỘ QUY TẮC ỨNG XỬ CỦA NHÂN VIÊN PHẢI CÓ:

- Mọi nhân viên đều phải luôn xử lý gà thịt theo cách tích cực và nhân ái.
- Ngoài nhiệm vụ được giao, mỗi người lao động cũng phải nhận thức rằng các yêu cầu cơ bản như thức ăn, nước, ánh sáng, thông gió, kiểm soát nhiệt độ và an toàn sinh học đầy đủ phải luôn được cung cấp cho gà thịt và phải thông báo cho người giám sát nếu bất kỳ nhu cầu cơ bản nào trong số này bị thiếu.
- Tất cả nhân viên đều có quyền truy cập vào Báo cáo sự cố phúc lợi động vật hoặc tài liệu tương tự của công ty. Nhân viên được hướng dẫn hoàn thành và nộp tài liệu này ngay khi nào họ quan sát thấy những sự cố liên quan đến phúc lợi động vật khiến họ lo ngại.
- Mỗi công nhân đều có trách nhiệm và được kỳ vọng sẽ góp phần vào việc duy trì các tiêu chuẩn cao về phúc lợi động vật mọi lúc khi họ làm nhiệm vụ của mình.

Mỗi trang trại phải có ít nhất một Cán bộ Phúc lợi Động vật (AWO) được chỉ định. AWO là cá nhân phụ trách giúp đảm bảo thực hiện các chính sách phúc lợi động vật và giám sát các hoạt động để giúp đảm bảo luôn cung cấp các tiêu chuẩn cao về phúc lợi động vật. Tên của nhân sự này phải được cung cấp và ghi lại tại thời điểm kiểm tra.

Các trang trại phải cập nhật SOP thường xuyên và có sẵn dưới dạng văn bản hoặc điện tử cho toàn thể công nhân bằng ngôn ngữ mà họ có

thể hiểu về các hoạt động và quy trình hàng ngày, hàng tuần và hàng tháng liên quan đến việc chăm sóc động vật hoặc bảo trì cơ sở. Việc tiếp cận SOP bằng văn bản có thể giúp ích cho mục đích đào tạo, giải đáp các câu hỏi về cách thực hiện nhiệm vụ và tính đồng nhất trong việc hoàn thành nhiệm vụ để liên tục cải thiện phúc lợi động vật. Mỗi người chăm sóc động vật phải cho biết họ đã được cung cấp tài liệu này và họ hiểu qua việc ký vào một văn bản công bố tuyên bố trước đó.

CÁC SOP TỐI THIỂU PHẢI BAO GỒM:

- Thực hiện và ghi chép việc kiểm tra tất cả gà thịt và cơ sở vật chất hai lần một ngày.
- Kiểm tra thiết bị hàng ngày, bảo trì và vệ sinh thường xuyên, các phác đồ sao lưu cũng như hồ sơ của từng phác đồ.
- Theo dõi và ghi chép hàng ngày nhiệt độ tối đa và tối thiểu của chuồng trại (trừ khi được ghi tự động) có tên họ viết tắt của nhân viên.
- Theo dõi và ghi lại các cài đặt/tốc độ thông gió, bất kỳ điều chỉnh cần thiết nào và các biện pháp đo nồng độ amoniac định kỳ (hai lần cho mỗi đàn).
- Kiểm tra độ chắc chắn về mặt kết cấu của cơ sở trước khi đưa đàn vào.
- Bảo trì và quản lý chất độn chuồng.
- Bảo trì và kiểm tra nguồn điện phụ trợ.
- Bảo trì và thử nghiệm hệ thống báo động.
- Bảo trì và thử nghiệm hệ thống thông gió tự động.
- Một bản sao của Tiêu chuẩn phúc lợi động vật hiện hành của American Humane Certified™ dành cho gà thịt.
- Người lao động phải ký và ghi ngày xác nhận rằng họ đã hiểu và đã được cung cấp bản sao của các SOP có liên quan đến nhiệm vụ được giao.
- Vị trí đặt gà con, chuồng trại và cách xử lý.



Nếu sử dụng công ty bên ngoài cho các quy trình khác như thu mua gà con, chuyên chở, bốc xếp, chế biến, v.v., nhân viên kiểm tra phải xác minh quy trình này bằng cách quan sát các phương thức đang được tiến hành. Nếu đây không phải là lựa chọn khả thi cho địa điểm này, thì công ty phải xuất trình giấy tờ chứng minh rằng các cá nhân được đào tạo phù hợp trong những lĩnh vực này. Điều này có thể thực hiện được thông qua các tài liệu đào tạo, phỏng vấn nhân viên và/hoặc Giấy chứng nhận hợp quy. Giấy chứng nhận hợp quy (COC) là một tài liệu được một cá nhân ký hoặc xác thực theo cách

khác để chứng nhận mức độ các điều khoản hoặc dịch vụ đáp ứng các yêu cầu bắt buộc.

Trong trường hợp khẩn cấp, phải có kế hoạch ứng phó khẩn cấp bằng văn bản hoặc điện tử bao gồm số điện thoại liên lạc quan trọng và kế hoạch dự phòng mà nhân viên có thể tuân theo và sử dụng trong những tình huống như vậy. Kế hoạch ứng phó khẩn cấp phải được dán tại văn phòng chính và mỗi chuồng trại để đảm bảo người chăm sóc động vật có thể tiếp cận dễ dàng.

CỤ THỂ LÀ KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ KHẨN CẤP PHẢI BAO GỒM:

- Thông tin liên lạc khẩn cấp và số điện thoại, ví dụ như số cứu hỏa, cơ quan tiện ích địa phương, v.v.
- Số điện thoại chính và số điện thoại thay thế cho ít nhất ba công nhân trang trại phụ trách và một "hệ thống hướng dẫn gọi điện" để đảm bảo có thể liên lạc với tất cả các bên phụ trách nếu cần.
- Các kế hoạch dự phòng và biện pháp phòng ngừa để ứng phó với các trường hợp khẩn cấp nhằm bảo vệ phúc lợi của động vật, cũng như các quy trình cần tuân thủ khi phát hiện ra trường hợp khẩn cấp như hỏa hoạn, lũ lụt, bão hoặc thời tiết khắc nghiệt khác, mất điện hoặc nước, v.v.

Phải có kế hoạch phòng cháy chữa cháy bằng hình thức văn bản hoặc điện tử cụ thể cho trang trại, bao gồm các bước phòng ngừa quan trọng,

hành động khẩn cấp và kế hoạch dự phòng mà nhân viên phải tuân theo trong những tình huống như vậy.

KẾ HOẠCH PHÒNG CHÁY PHẢI BAO GỒM:

- Đào tạo an toàn phòng cháy chữa cháy cho tất cả nhân viên (ví dụ như cách sử dụng bình chữa cháy).
- Kế hoạch bảo vệ và cất giữ vật liệu dễ cháy.
- Kế hoạch để giữ vật liệu dễ cháy tránh xa nguồn dễ gây cháy.
- Chính sách không hút thuốc.
- Kế hoạch bảo trì và kiểm tra hệ thống điện.
- Kế hoạch theo dõi và kiểm soát bụi tích tụ trên bảng điện, động cơ hoặc các thiết bị khác có nguy cơ.
- Kế hoạch vệ sinh quạt thông gió và máy sưởi thường xuyên.



Hồ sơ về sản xuất vật nuôi và môi trường xây dựng phải được lưu giữ để giúp đảm bảo chương trình phúc lợi động vật được duy trì qua nhiều chu kỳ sản xuất gà thịt. Hồ sơ về môi trường xây dựng phải có sẵn tại thời điểm kiểm tra cho mỗi đàn và bao gồm tối thiểu: tổng diện

tích sàn hiện có, tổng số gà thịt được nuôi và tổng số máng uống và máng ăn. Những hồ sơ này cho đàn gia cầm hiện tại (tại thời điểm kiểm tra) có thể được cung cấp dưới dạng Bảng dữ liệu trang trại.

DINH DƯỠNG

Không được để gà thịt bị đói, khát và suy dinh dưỡng không cần thiết bằng cách cung cấp cho chúng chế độ ăn cân bằng dinh dưỡng và liên tục cung cấp nước sạch (trừ thời gian bắt) để duy trì sức khỏe toàn diện và thúc đẩy trạng thái khỏe mạnh tích cực của gà. Thức ăn và nước uống cũng phải được phân bổ theo cách sao cho gà thịt ăn và uống mà không có sự cạnh tranh không đáng có. Để đảm bảo gà thịt có đủ thức ăn và nước uống, cần kiểm tra lượng thức ăn và nước uống hàng ngày và kiểm tra lưu lượng nước hàng tuần.

Chế độ ăn dành cho gà thịt phải do chuyên gia dinh dưỡng có chuyên môn cân đối để đáp ứng hoặc đạt mức cao hơn các hướng dẫn của Hội đồng Nghiên cứu Quốc gia (NRC) và phải có đủ nước sạch, nước ngọt, trừ khi có chỉ định của bác sĩ thú y. Không nên bổ sung chất kích thích tăng trưởng, kháng sinh trong thức ăn và thuốc chống ký sinh trùng vào khẩu phần ăn (trừ ionophore và coccidiostat), trừ khi có chỉ định của bác sĩ thú y. Hồ sơ về nhà máy thức ăn chăn nuôi trộn chế độ ăn và hồ sơ về tất cả các thành phần được sử dụng phải được lưu giữ ít nhất một năm để theo dõi nguồn gốc của các thành phần trong chế độ ăn khi có lây nhiễm hoặc vấn đề khác.

Số lượng gà thịt trên mỗi máng ăn và máng uống phải ít hơn hoặc bằng số lượng tối đa do cơ sở sản xuất thiết bị quy định trong tài liệu của họ. Thức ăn bổ sung phải được cung cấp cho gà con trong tuần đầu tiên để giúp gà con tìm thức ăn và thích nghi với máng ăn cố định³, trừ khi cơ sở sản xuất thiết bị cho ăn có quy định khác và cơ sở chăn nuôi có hồ sơ lưu. Thực phẩm phải tươi và không để trong tình trạng bị lây nhiễm (tức là bị mốc, ướt, dính phân chuột, v.v.) hoặc ôi thiu.

Phải có các biện pháp dự phòng tại chỗ để cung cấp nước sạch ít nhất 24 giờ trong trường hợp mất nước hoặc xảy ra sự cố. Hệ thống cung cấp nước phải được thiết kế phù hợp và đặt ở độ cao phù hợp với kích thước và độ tuổi của gà thịt để giảm thiểu tình trạng nước tràn ra ngoài và ngăn ngừa các vấn đề liên quan đến việc quản lý chất độn chuồng.

Vào thời điểm kiểm tra, số máng uống được kiểm tra là không hoạt động không quá 10%. Người kiểm tra phải chọn ngẫu nhiên ít nhất 10 máng uống đại diện cho tất cả các máng uống và nhiều phần của chuồng trại để kiểm tra. Ví dụ, người kiểm tra nên chọn một vài máng uống trên mỗi đường nước và một vài máng uống ở mỗi khu vực trong chuồng để kiểm tra thử. Không quá 1 máy cấp nước không hoạt động tại thời điểm kiểm toán nếu đã thử nghiệm 10 máy.



CHIẾU SÁNG

Lượng ánh sáng và cường độ ánh sáng thích hợp là một phần quan trọng của môi trường dành cho gà thịt và cũng phải được quản lý để tối đa hóa sự thoải mái của gà thịt. Chương trình chiếu sáng có thể ảnh hưởng đến hoạt động tăng trưởng, phát triển cơ, những dấu hiệu bất thường ở chân và hành vi của gà thịt³. Cường độ ánh sáng là một khía cạnh quan trọng của kế hoạch chiếu sáng vì ánh sáng có cường độ thấp có thể dẫn đến mù lòa³. Cơ sở chăn nuôi phải lưu lại chương trình chiếu sáng cụ thể dành cho gà con, nhưng các tiêu chuẩn này không quy định những phần chi tiết trong chương trình. Nên tăng mức độ ánh sáng trong tuần đầu tiên để giúp gà con xác định vị trí thức ăn và nước uống, và trong ngày đầu tiên, nên cung cấp ánh sáng trong 24 giờ; mỗi ngày sau đó, nên tăng thêm 1 giờ trong bóng tối cho đến khi đạt 4 giờ trong bóng tối vào ngày thứ tư.

Các chỉ dẫn kỹ thuật sau đây áp dụng cho những chuồng gà đang sử dụng hệ thống chiếu sáng truyền thống, trong đó đèn được cố định trên trần chuồng và cung cấp ánh sáng với cường độ và màu sắc đồng đều khắp chuồng, và cho những chuồng sử dụng ánh sáng tự nhiên hoặc ánh sáng mặt trời, trong đó không sử dụng ánh sáng từ nguồn điện. Đối với gà thịt từ 7 ngày tuổi trở lên, chương trình chiếu sáng phải cung cấp tối thiểu 8 giờ ánh sáng ban ngày liên tục trong mỗi khoảng thời gian 24 giờ. Độ chiếu sáng ban ngày phải đạt mức trung bình

tối thiểu là 10 lux (1 foot-candle) trong toàn bộ chuồng ở chiều cao ngang đầu gà thịt⁴, không tính các khu vực có thiết bị che khuất. Ánh sáng bổ sung, nếu có, phải được phân bố đồng đều. Ngoài ra, phải có ít nhất 4 giờ liên tục trong bóng tối hoặc thời gian trong bóng tối tự nhiên, nếu ít hơn. Khoảng thời gian “bóng tối” được khuyến cáo là không có cường độ quá 1 lux (0,1 foot-candle).

Ánh sáng có thể được cung cấp theo hệ thống chiếu sáng có tính năng gradient, còn được gọi là chiếu sáng theo đường, cường độ ánh sáng kép hoặc chiếu sáng biến đổi. Hệ thống chiếu sáng có tính năng gradient được biểu thị bằng độ chiếu sáng cường độ cao (20 lux trở lên) được cung cấp ngay phía trên chiều cao của gà thịt, thường là trên dây chuyền cấp thức ăn, có độ sáng mờ hơn (thấp ở mức 1 lux) ở khắp các khu vực còn lại trong chuồng. Việc cung cấp ánh sáng cường độ cao đã được báo cáo là cải thiện sự thoải mái và hành vi đồng bộ của gà thịt⁵. Ánh sáng có tính năng gradient được báo cáo là làm tăng biểu hiện của các hành vi tự nhiên, hoạt động thể chất, cải thiện biểu hiện có lợi của các gen sức khỏe não bộ và cải thiện quá trình trao đổi chất ở gan^{6,7}.

Đối với gà thịt từ 7 ngày tuổi trở lên, vẫn phải cung cấp chương trình chiếu sáng trong mỗi khoảng thời gian 24 giờ, tối thiểu 8 giờ liên tục trong ánh sáng ban ngày và tối thiểu 4 giờ liên tục trong bóng tối hoặc thời gian bóng tối tự nhiên.

KẾ HOẠCH SỨC KHỎE ĐỘNG VẬT

Kế hoạch chăm sóc sức khỏe vật nuôi (AHP) phải là một kế hoạch tích hợp được xây dựng cùng với bác sĩ thú y của đàn để phòng ngừa, kiểm soát và điều trị bệnh cho đàn gia cầm cũng như theo dõi hoạt động của đàn như một chỉ số về sức khỏe và phúc lợi của gà thịt. Kế hoạch phải bao gồm các quy trình chi tiết để

phòng ngừa, kiểm soát và điều trị bệnh, các tiêu chuẩn hướng dẫn khi nào bác sĩ thú y cần kiểm tra vấn đề sức khỏe hoặc phúc lợi, cũng như hồ sơ sức khỏe hoặc điều trị phải được lưu giữ để đánh giá kinh nghiệm trước đây.

GHI CHÚ: Tuyệt đối không được ngừng điều trị để duy trì chính sách sản xuất phi kháng sinh. Gà thịt phải được áp dụng biện pháp điều trị phù hợp, bao gồm cả thuốc kháng sinh, nếu được bác sĩ thú y kê đơn, bất kể chính sách sản xuất phi kháng sinh.



KẾ HOẠCH CHĂM SÓC SỨC KHỎE ĐỘNG VẬT PHẢI BAO GỒM:

- Tài liệu chứng minh AHP đã được xây dựng sau khi tham vấn với bác sĩ thú y của đàn được cấp phép tại tiểu bang nơi làm việc và được xét lại hàng năm.
- Tài liệu chứng minh gà thịt không được cắt tia/xử lý ngón chân, cắt tia/xử lý mỏ hoặc tia mỏng gà, trừ khi bác sĩ thú y yêu cầu cắt tia/xử lý mỏ để giảm vấn đề mổ lông.
- Phác đồ tiêm chủng và hồ sơ tiêm chủng đầy đủ (vắc-xin, ngày và đường dùng thuốc).
- Ghi chép về bất kỳ hành vi bất thường nào của đàn, tỷ lệ thương tích hoặc bệnh tật
- Phác đồ điều trị và hồ sơ điều trị đầy đủ (loại và lượng thuốc, ngày, đường dùng thuốc, lý do, ngày ngưng thuốc).
- Tài liệu chứng minh việc dùng thuốc kháng khuẩn để điều trị tuân thủ theo phiên bản mới nhất về Sử dụng thuốc kháng khuẩn hợp lý cho bác sĩ thú y nuôi gia cầm của FDA và tuân thủ theo thời gian của bác sĩ thú y của đàn và thời gian ngưng thuốc.
- Tài liệu chứng minh việc dùng thuốc chống ký sinh trùng và thuốc chống nấm để điều trị phải tuân thủ theo chỉ định của bác sĩ thú y của đàn và thời gian ngưng thuốc.
- Hồ sơ về bất kỳ quy trình phẫu thuật nào.

Các tiêu chuẩn đánh giá hoạt động cụ thể của gà thịt sẽ được nêu trong phần thông số hoạt động đàn của AHP, trong đó có nêu rõ hoạt động dự kiến của một đàn khỏe mạnh và có thể giúp xác định xem có vấn đề gì về sức khỏe hoặc phúc lợi hay không. Mức độ dung sai của

các thông số về hoạt động đàn phải do trang trại hoặc công ty cùng với bác sĩ thú y xác định và được theo dõi để làm chỉ số đo bệnh tật hoặc rối loạn sinh sản. Những tiêu chuẩn này phải được đo lường và lưu hồ sơ thường xuyên.

CỤ THỂ LÀ KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ KHẨN CẤP PHẢI BAO GỒM:

- Mức dung sai phải được xác định đối với: dự báo trọng lượng cơ thể, lượng thức ăn và nước tiêu thụ, tỷ lệ tử vong của đàn và tỷ lệ thải loại của đàn.
- Nếu tỷ lệ tử vong trong chuồng vượt quá 1,5% trong vòng 24 giờ sau ngày thứ 7 kể từ khi đưa vào, cần phải tiến hành điều tra thú y để xác định nguyên nhân và khắc phục vấn đề nếu cần thiết.
- Nếu có bất kỳ thông số nào về hoạt động của đàn gia cầm giảm xuống dưới mức dung sai, phải thông báo cho bác sĩ thú y của đàn hoặc nhân viên được đào tạo bài bản và phải xây dựng một chương trình hành động để khắc phục vấn đề.



Mỗi trang trại phải lưu giữ hồ sơ sinh sản vật nuôi để đảm bảo việc di chuyển vật nuôi được giải trình và các biện pháp liên quan đến sinh sản để vật nuôi có sức khỏe tốt (tức là tỷ lệ tử vong và thải loại) được theo dõi và đáp ứng đối với từng đàn. Hồ sơ sinh sản cũng phải bao gồm bằng chứng cho thấy nhiệt độ trong chuồng được kiểm tra và ghi lại hàng ngày và gà thịt được nhân viên đã qua đào tạo kiểm tra hai lần mỗi ngày. Việc quan sát gà thịt hàng ngày là điều bắt buộc để đánh giá tình trạng sức khỏe của chúng.



Hồ sơ chấm điểm đáng đi phải được lưu giữ trong ít nhất một năm, được trang trại thực hiện cho mỗi đàn trong hai tuần cuối cùng thuộc chu kỳ của đàn đó. Hồ sơ phải cho thấy mỗi đàn có điểm đáng đi nằm trong mức dung sai do American Humane Certified™ quy định (chim có điểm đáng đi là 2 không được quá 5 con). Trong trường hợp hồ sơ cho thấy có hơn 5 con gà thịt có điểm đáng đi là 2, phải có hồ sơ lưu về các hành động khắc phục mà cơ sở chăn nuôi đã thực hiện để cải thiện điểm đáng đi cho các đàn gà tiếp theo.

AHP phải bao gồm Kế hoạch hành động và quản lý nêu rõ cách ứng phó khi dịch bệnh bùng phát, tình trạng khuyết tật thể chất xảy ra nhiều hoặc biểu hiện hành vi bất thường có trong phần lớn đàn gia cầm. Bác sĩ thú y của đàn cũng phải tham gia vào việc lập Kế hoạch hành động và quản lý, đồng thời tư vấn để cơ sở chăn nuôi biết khi nào cần can thiệp.

CỤ THỂ LÀ KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG VÀ QUẢN LÝ PHẢI BAO GỒM:

- Kế hoạch hành động để khắc phục mọi vấn đề khiến các thông số về hoạt động của vật nuôi giảm xuống dưới mức dung sai cho phép.
- Các thủ tục cần tuân theo khi bùng phát hành vi bất thường, bao gồm những thay đổi phù hợp và tức thì trong hệ thống quản lý, có lưu hồ sơ.
- Kế hoạch quản lý nhằm ngăn ngừa tình trạng mắc bệnh khởp mãn tính hoặc biến dạng chân, bao gồm:
- Việc theo dõi và đánh giá nhật ký kiểm tra hàng ngày để tìm ra những con bị loại do bất thường ở chân và/hoặc dị tật nhằm giúp đảm bảo rằng vấn đề không phát triển theo hướng trầm trọng hơn và được phát hiện kịp thời.
- Khuyến cáo và hướng dẫn từ bác sĩ thú y để giảm thiểu/ngăn ngừa những trường hợp như vậy.
- Kế hoạch theo dõi tình trạng mắt, bao gồm các biện pháp nhằm giảm thiểu các vấn đề về mắt.
- Kế hoạch hành động để giảm thiểu/ngăn ngừa các thương tích lặp lại để đề xuất rằng có một nguyên nhân chung và có thể quy cho các đặc điểm vật lý của môi trường hoặc quy trình xử lý.
- Chương trình được thông qua và thực hiện nhằm giảm thiểu và kiểm soát vi khuẩn Salmonella, Campylobacter và các vi khuẩn khác gây ra mối lo ngại về an toàn thực phẩm.

CHÍNH SÁCH TRỢ TỬ BẰNG VĂN BẢN

Chính sách trợ tử phải được xây dựng cùng với bác sĩ thú y của đàn được cấp phép tại tiểu bang nơi làm việc và bao gồm các điều khoản

về trợ tử thông thường (thải loại), trợ tử cuối chu kỳ đàn và trợ tử khẩn cấp (bao gồm cả việc tiêu hủy hàng loạt do bùng phát dịch bệnh, chẳng hạn như cúm gia cầm (Avian Influenza) độc lực cao). Chỉ nên để nhân viên được đào tạo bài bản (có giấy tờ) hoặc bác sĩ thú y của đàn thực hiện việc trợ tử.



CHÍNH SÁCH TRỢ TỬ PHẢI BAO GỒM:

- Tuyên bố rằng chỉ có nhân viên trang trại được đào tạo bài bản hoặc bác sĩ thú y của đàn mới được phép thực hiện việc trợ tử.
- Hồ sơ đào tạo xác định: tên của những người chăn nuôi đã được đào tạo, tên của người đào tạo, phương pháp cụ thể của việc trợ tử được đề cập trong khóa đào tạo, xác nhận rằng năng lực thực hiện quy trình của học viên đã được người đào tạo xác nhận, bao gồm các kỹ thuật phù hợp và việc sử dụng đúng bất kỳ thiết bị nào, và (các) ngày đào tạo đã diễn ra.
- Đào tạo phải bao gồm phần thực hành có hồ sơ liên quan được nêu ở trên.
- Đối với thiết bị trợ tử, cần có tài liệu chứng minh thiết bị đã được bảo dưỡng theo khuyến cáo của cơ sở chăn nuôi và được lưu trữ an toàn nhưng vẫn có sẵn khi cần.
- Việc trợ tử phải được thực hiện kịp thời để ngăn ngừa đau đớn kéo dài và các phương pháp phải tuân thủ phiên bản mới nhất của Hướng dẫn trợ tử cho Động vật của Hiệp hội Thú y Hoa Kỳ¹.
- Các quy trình nêu rõ rằng những người thực hiện việc trợ tử phải xác minh rằng mỗi con gà thịt đã được trợ tử đúng cách. Nếu không thực hiện trợ tử đúng cách ngay từ lần đầu, phương pháp tương tự hoặc phương pháp thay thế sẽ được thực hiện ngay lập tức để đảm bảo gà thịt không bị đau đớn.
- Đối với những tình huống khác bên cạnh việc thải loại thông thường, nhật ký nêu rõ lý do trợ tử, số lượng động vật được trợ tử, ngày và quy trình được áp dụng.

Chỉ cho phép sử dụng những phương pháp trợ tử được AVMA thông qua; các phương pháp này phải được thực hiện nhanh chóng để ngăn ngừa mọi đau đớn kéo dài và tuân thủ phiên bản mới nhất của Hướng dẫn AVMA về trợ tử

động vật của Hiệp hội Thú y Hoa Kỳ. Bất kỳ thiết bị trợ tử nào cũng phải được bảo trì theo hướng dẫn của cơ sở chăn nuôi và phải được cất giữ an toàn và sạch sẽ.

CÁC PHƯƠNG PHÁP TRỢ TỬ ĐƯỢC AVMA PHÊ DUYỆT BAO GỒM:

- Trật khớp cổ, được sử dụng trong trường hợp khẩn cấp hoặc để trợ tử một số lượng rất nhỏ gà thịt. Trật khớp cổ liên quan đến việc kéo dài cổ để làm trật đốt sống cổ đầu tiên khỏi hộp sọ và gây tổn thương nghiêm trọng đến các mạch máu chính. Tuyệt đối không chấp nhận việc sử dụng thiết bị nghiền nát cổ thay vì làm trật cột sống, chẳng hạn như kim.
- Gây choáng bằng điện, sau đó cắt cổ ngay lập tức.
- Trợ tử bằng bu-lông giam cầm.
- Cacbon dioxit hoặc khí/hỗn hợp khí thích hợp khác, được cung cấp trong một bình chứa thích hợp ở nồng độ chấp nhận được.
- Bất kỳ phương pháp nào khác được chấp thuận theo phiên bản Hướng dẫn AVMA mới nhất về trợ tử động vật¹.



Sau đó, người thực hiện trợ tử phải xác minh rằng mỗi con vật đã được trợ tử đúng cách. Nếu cần thiết, phải thực hiện ngay phương pháp tương tự hoặc phương pháp thay thế để

đảm bảo con vật không bị đau đớn. Mọi hành động sàng lọc những con vật bị loại và trợ tử phải được lưu hồ sơ có kèm ngày tháng, số lượng gà thịt bị ảnh hưởng và lý do (nếu có).

Không có nội dung nào được nêu ở đây nhằm mục đích ngăn cản việc chẩn đoán kịp thời và điều trị thích hợp cho những cá thể nào bị bệnh hoặc bị thương.

AN TOÀN SINH HỌC

An toàn sinh học là kế hoạch được cơ sở chăn nuôi xây dựng để giảm thiểu tối đa sự xâm nhập và lây lan của mọi tác nhân gây bệnh nhằm ngăn ngừa và kiểm soát sự bùng phát dịch bệnh trong đàn. Kế hoạch an toàn sinh học hoàn chỉnh cho gà thịt gồm nhiều cấu phần, thường bao gồm khả năng tiếp cận về mặt kết cấu, khả năng tiếp cận về mặt vận hành, kế hoạch vệ sinh và khử trùng, cũng như kế hoạch xử lý chất thải.

Kế hoạch tiếp cận về mặt kết cấu sẽ hạn chế các tác nhân gây bệnh xâm nhập vào trang trại, chuồng hoặc các cơ sở khác bằng cách hạn chế con người và động vật tiếp cận các khu vực này, đặt biển báo để ngăn chặn mọi vị khách không mời và theo dõi toàn bộ những vị khách được phép vào cơ sở bằng nhật ký khách viếng thăm.

Kế hoạch vận hành tập trung nhiều hơn vào những điểm cốt lõi trong vận hành và bao gồm quản lý dịch hại (không để có khu vực cỏ mọc um tùm, không để thức ăn bị đổ, dùng kế hoạch kiểm soát dịch hại, lịch trình vệ sinh thiết bị và cơ sở, và bất kỳ đồ bảo hộ cá nhân nào mà người chăm sóc động vật phải mặc khi ở bên trong cơ sở hoặc xung quanh gà thịt).

Kế hoạch vệ sinh và làm sạch sẽ phần lớn áp dụng cho kế hoạch an toàn sinh học trong hoạt động và hướng dẫn cách dọn dẹp và khử trùng thiết bị và cơ sở vật chất để ngăn ngừa mầm bệnh lây lan.

Kế hoạch xử lý chất thải nêu rõ các phác đồ chi tiết về việc xử lý an toàn và đúng cách mọi chất thải y tế, vật sắc nhọn, xác động vật và các chất thải khác có thể gây nguy hiểm cho sức khỏe và sự an toàn của con người và động vật.

CHẤT ĐỘN CHUỒNG

Chất lượng chất độn chuồng đã được báo cáo là có ảnh hưởng đến phúc lợi động vật qua việc góp phần gây ra bệnh viêm da ở lòng bàn chân và các vấn đề khớp khiếm khác^{9,10}. Để ngăn ngừa sự tích tụ vi khuẩn, viêm da ở lòng bàn chân, thương tích bàn chân và sự xâm nhập của dịch hại³, gà thịt phải được nuôi trên sàn có lớp độn chuồng và lớp độn chuồng phải được giữ khô ráo và có độ dày thích hợp. Để tránh gây khó chịu và thúc đẩy môi trường lạnh mạnh, chất độn chuồng khô phải dày ít nhất 2 inch và chứa vật liệu thấm hút có kích thước hạt phù hợp (nhỏ hơn 1 inch). Chất độn chuồng

cũng không được đóng cục do phân hoặc nước cách máng ăn và máng uống quá 2 feet. Chất độn chuồng phải đủ khô để khi bóp thì nước không chảy ra ngoài và chất độn chuồng không vón cục. Cơ sở chăn nuôi phải lưu giữ và cung cấp hồ sơ kiểm tra độ ẩm chất độn chuồng được thực hiện định kỳ ít nhất hai lần cho mỗi đàn. Trong quá trình kiểm tra, nhân viên kiểm tra phải thử nghiệm độ ẩm của chất độn chuồng tại 6 địa điểm: 2 trong 1/3 khu vực đầu tiên của chuồng, 2 trong 1/3 khu vực ở giữa của chuồng và 2 trong 1/3 khu vực cuối của chuồng.



ĐÀO TẠO NHÂN SỰ

Mức độ cao về quản lý và chăn nuôi có trách nhiệm và chu đáo là tối quan trọng nhằm giúp đảm bảo được chương trình phúc lợi động vật tốt. Người quản lý và người chăn nuôi phải được đào tạo bài bản, có kỹ năng và năng lực chuyên môn về chăn nuôi và phúc lợi động vật. Họ phải có kiến thức thực hành sâu rộng về hệ thống và đàn gà thịt mà họ chăm sóc. Việc đào tạo liên tục cho những nhân viên tiếp xúc hàng ngày với gà thịt là một trong những cách quan trọng nhất giúp đảm bảo các hành vi hỗ trợ và thúc đẩy phúc lợi động vật. Điều quan trọng là phải có tài liệu xác nhận việc đào tạo nhân sự về các khía cạnh liên quan đến phúc lợi đàn gia cầm phù hợp với mức độ hoạt động (video, sổ tay hướng dẫn, SOP).

Việc giáo dục từ sớm và liên tục cho những nhân viên tiếp xúc hàng ngày với gà thịt là một trong những cách quan trọng nhất để thúc đẩy các hành vi hỗ trợ và đẩy mạnh phúc lợi động vật. Tất cả người chăm sóc gà thịt phải được đào tạo trước khi tiếp xúc trực tiếp với gà thịt. Tất cả người chăn nuôi phải được đào tạo định hướng bằng ngôn ngữ mà mọi công nhân đều có thể hiểu được và chương trình đào tạo phải được cập nhật hàng năm. Chương trình đào tạo có thể bao gồm video, sách hướng dẫn và/hoặc SOP, nhưng phải có kinh nghiệm thực tiễn và đánh giá. Hồ sơ đào tạo phải nêu rõ nội dung đào tạo của từng người chăn nuôi, chữ ký của người đào tạo, học viên và ngày đào tạo.

MỌI NHÂN VIÊN CHĂN NUÔI TỐI THIỂU PHẢI ĐƯỢC ĐÀO TẠO NHỮNG NỘI DUNG SAU:

- Hành vi bình thường và bất thường (bao gồm căng thẳng và sợ hãi) của gà thịt để nhận biết các dấu hiệu cho thấy sức khỏe và phúc lợi đang tốt hay kém.
- Cách chăm sóc đúng cách sao cho gà thịt ít căng thẳng.
- Yêu cầu về thể chất và môi trường đối với gà thịt.
- Dấu hiệu của các bệnh thường gặp và biện pháp điều trị phù hợp.
- Các yếu tố ảnh hưởng đến tình trạng chất độn chuồng và cách xác định các vấn đề phúc lợi liên quan đến việc quản lý yếu kém đối với chất độn chuồng.
- Đào tạo kế hoạch ứng phó khẩn cấp.

Có thể có một số trách nhiệm buộc người chăm sóc phải tham gia khóa đào tạo bổ sung hoặc chuyên môn để hoàn thành một công việc mà có nguy cơ gây thương tích tiềm ẩn đến gà thịt.

Đối với những nhiệm vụ đó, người chăm sóc phải có tài liệu đào tạo chuyên môn được cập nhật hàng năm.

MỘT SỐ VÍ DỤ VỀ ĐÀO TẠO NÓI TRÊN BAO GỒM:

- Xác định những con gà thịt cần được xử lý/thải loại/trợ tử.
- Nhận biết những tình trạng hoặc hành vi bất thường và xác định kế hoạch quản lý hành động.
- Điều trị hoặc chăm sóc gà thịt bị bệnh hoặc bị thương.
- Chăm sóc và quản lý gà con mới sinh trong khu vực úm.
- Thành thạo và có khả năng thực hành các kỹ thuật được chấp thuận về trợ tử nhân đạo.
- Sử dụng bất kỳ thiết bị nào mà gà thịt phụ thuộc vào, bao gồm vận hành thành thạo, bảo trì thường xuyên, nhận biết các dấu hiệu trực trực thông thường và bất kỳ hành động nào cần thiết trong trường hợp xảy ra hỏng hóc.



Ngay cả khi người chăn nuôi không trực tiếp làm việc tại cơ sở chăn nuôi, nếu họ tiếp xúc với gà thịt thì phải có tài liệu đào tạo đầy đủ. Ví dụ, đội bắt gà hoặc đội chế biến thường không làm việc trực tiếp cho cơ sở chăn nuôi nhưng vẫn chịu trách nhiệm xử lý và chuyên chở gà thịt. Những đội này cần được đào tạo về hành

vi bình thường của gà thịt, cách xử lý và khống chế gà thịt, vận hành và bảo dưỡng đúng cách cho các thiết bị mà họ sẽ sử dụng và các biện pháp chuyên chở gà thịt đúng cách (nếu có). Việc đào tạo phải được xác nhận thông qua các tài liệu của nhân viên và/hoặc Giấy chứng nhận hợp quy.

TIẾP CẬN BÊN NGOÀI

Tiêu chuẩn phúc lợi động vật của American Humane Certified™ dành cho gà thịt không yêu cầu gà thịt phải được ra ngoài trời. Khi thực hiện, cần phải tuân thủ các hướng dẫn cụ thể.

Việc thả gà thịt ra ngoài có thể mang lại lợi ích to lớn cho phúc lợi chung của gà thịt, nhưng chỉ cho gà ra ngoài mà không có biện pháp thực hiện nào có khả năng gây hại cho gà thịt; do đó, các khuyến nghị sau đây được đưa ra để cải thiện phúc lợi động vật mà vẫn cho gà ra ngoài. Trong khi gà thịt có thể ra bên ngoài, người chăm sóc động vật phải kiểm tra gà thịt ít nhất hai lần một ngày, phải che chắn để tạo bóng râm và tránh động vật ăn thịt, và phải đưa gà thịt về chuồng và nhốt lại vào ban đêm. Lối ra ngoài phải có kích thước phù hợp với đàn gia cầm để có thể quản lý và bảo dưỡng mặt đất hiệu quả. Các điểm ra vào trong chuồng để gà thịt ra khu vực bên ngoài phải đủ lớn để gà thịt

không bị kẹt hoặc chen lấn, ao ít nhất 1,5 feet và rộng 2 feet để tránh gà chống chất lên nhau hoặc nguy cơ bị thương.

Một số khu vực bên ngoài có thể sử dụng thảm thực vật sống để che phủ hoặc có nền đất mềm để bị lầy lội hoặc hư hại. Trong những trường hợp đó, cơ sở chăn nuôi phải chủ động duy trì thảm thực vật sống và để chúng mọc lại khi cần, xử lý bất kỳ bề mặt đất nào bị hư hại hoặc úng nước và có kế hoạch giảm thiểu hoặc hạn chế mầm bệnh xâm nhập và tích tụ. Chỗ râm mát bên ngoài chuồng phải đủ rộng để gà có thể tản ra để tản nhiệt.

Nếu cơ sở chăn nuôi dùng chuồng di động thì phải có kế hoạch và lịch trình luân chuyển chuồng, chuồng cố định và kế hoạch quản lý đất đai để giải quyết tình trạng đất bị úng nước hoặc hư hại, ngăn ngừa mầm bệnh xâm nhập và phát triển, đồng thời quản lý mái che để có bóng râm và bảo vệ trước động vật ăn thịt.



KIỂM TRA CÁC CƠ SỞ

Các cơ sở nuôi gà thịt phải an toàn và sạch sẽ để đảm bảo phúc lợi động vật. Môi trường vật lý phải tính đến yếu tố an toàn cho vật nuôi, như không có cạnh sắc, phần nhô ra, phần lồi ra, tầng bị hư hỏng, v.v. có khả năng gây thương tích hoặc đau đớn cho gà thịt. Thiết bị điện phải nằm ngoài tầm với của gà thịt, được cách điện tốt, nối đất đúng cách và được bảo vệ khỏi các loài gặm nhấm. Ngoại trừ chế phẩm

diệt côn trùng, gà thịt không được tiếp xúc với sơn, chất bảo quản gỗ, chất khử trùng hoặc các chất độc khác.

Chuồng trại và thiết bị phải được thiết kế sao cho có thể dễ dàng kiểm tra gà thịt trong quá trình quan sát hàng ngày. Thiết kế chuồng phải tạo thuận lợi cho việc vệ sinh để ngăn ngừa sự tích tụ đáng kể của ký sinh trùng và các tác nhân gây bệnh khác. Tường bên trong phải nhẵn và được xây dựng bằng vật liệu bền có khả năng chịu được các quy trình vệ sinh.

KIỂM TRA THIẾT BỊ

Thiết bị thủ công hoặc tự động cần phải đang hoạt động để cung cấp môi trường lạnh mạnh thúc đẩy phúc lợi động vật, chẳng hạn như máng uống, máng ăn và quạt thông gió. Thiết bị này phải được kiểm tra hàng ngày và người chăm sóc nên thực hiện bảo trì thường xuyên khi cần thiết. Nếu bất kỳ thiết bị nào được liệt kê ở trên bị lỗi, phải thực hiện ngay các bước để sửa chữa thiết bị và phải lưu hồ sơ ghi lại lỗi, chi tiết về cách sửa chữa lỗi và bất kỳ hành động nào khác cần thiết trong quá trình sửa chữa để giúp đảm bảo phúc lợi động vật.

Một số thiết bị cần được kiểm tra thường xuyên hơn. Khi sử dụng, phải kiểm tra nguồn điện phụ trợ (như máy phát điện dự phòng) hàng tuần và phải ghi lại kết quả để giúp đảm bảo có nguồn điện dự phòng khi cần. Tương tự như vậy, khi sử dụng, phải kiểm tra hệ thống báo động cho các chuồng trong môi trường được kiểm soát hàng tuần và phải ghi lại kết quả để giúp đảm bảo rằng nhân viên thích hợp sẽ được cảnh báo ngay lập tức và có thể thực hiện hành động thích hợp nếu xảy ra sự cố thiết bị tại một trong số các chuồng.

Cần thông gió thích hợp để loại bỏ bụi, độ ẩm, carbon monoxide và carbon dioxide, và cung cấp oxy³. Đối với tất cả các chuồng, cần có hệ thống thông gió thích hợp để duy trì nhiệt độ dễ chịu và chất lượng không khí tốt. Vì lý do đó, người chăm sóc cần kiểm tra nhiệt độ chuồng hai lần mỗi ngày, theo dõi chặt chẽ thiết bị thông gió và cảm nhận được chất lượng không khí khi ở trong chuồng.

Một khía cạnh khác để duy trì chất lượng không khí tốt là theo dõi nồng độ amoniac trong chuồng. Nồng độ amoniac phải được đo ít nhất hai lần cho mỗi đàn, một lần khi thả gà con vào và một lần trước khi thả đàn theo chiều cao của gà thịt. Nồng độ amoniac phải dưới 10 ppm và không vượt ngưỡng 25 ppm³. Nếu nồng độ tăng, cần phải có kế hoạch giảm thiểu amoniac để giảm nồng độ. Trong quá trình kiểm tra, người kiểm tra phải đo amoniac theo chiều cao của gà thịt tại 3 vị trí, ở 1/3 đầu tiên, 1/3 thứ hai và 1/3 cuối cùng của chuồng.



QUY ĐỊNH VỀ KHÔNG GIAN

Mật độ nuôi thích hợp là một phần quan trọng trong việc chăm sóc gà thịt để đảm bảo gà thịt

được thoải mái trong chuồng. Vì lý do đó, mật độ thả nuôi tối đa được phép là 7,0 pound trọng lượng gà thịt trên một feet vuông¹¹ (34 kilôgam trên một mét vuông). Trừ khi có thể chứng minh rằng ở mật độ nuôi thả dày hơn, tất cả những điều sau đây đều đạt được:

Ở MẬT ĐỘ NUÔI DÀY HƠN, CẦN ĐẠT ĐƯỢC TOÀN BỘ NHỮNG NỘI DUNG SAU:

- Tốc độ tăng trưởng của đàn, cả trong tuần cuối cùng của giai đoạn tăng trưởng và tích lũy, đều nằm trong dung sai cho phép trong Performance Parameter Plan.
- Tỷ lệ tử vong và thải loại, cả trong tuần cuối cùng của giai đoạn tăng trưởng và tích lũy, đều nằm trong giới hạn cho phép trong Kế hoạch tham số hoạt động.
- Tiêu chuẩn của American Humane về điểm dáng đi, phân bố, mức amoniac và thử nghiệm chất lượng chất độn chuồng bằng cách bóp đều đáp ứng.
- Mật độ nuôi thả mục tiêu không vượt ngưỡng 8,2 pound trọng lượng gà thịt trên một foot vuông (40 kg trên một mét vuông)¹².

Điều này không liên quan đến trọng lượng cuối cùng của gà thịt mà là mức độ được phép nuôi gà thịt trong chuồng. Gà thịt luôn có thể nằm

xuống, đứng lên, dang rộng cánh và di chuyển tự do khắp chuồng.

SỰ PHONG PHÚ TRONG MÔI TRƯỜNG

Sự phong phú trong môi trường có thể mang lại lợi ích to lớn cho phúc lợi động vật bằng

cách giảm các hành vi hung dữ, giảm sự buồn chán và cho phép tự do thể hiện các hành vi bình thường³. Ở gà thịt, người ta cho rằng việc tạo ra sự phong phú trong môi trường có thể làm giảm các vấn đề phúc lợi¹³.

SỰ PHONG PHÚ TRONG MÔI TRƯỜNG ĐƯỢC CUNG CẤP VỚI MỤC ĐÍCH:

- Tăng tần suất và phạm vi của hành vi bình thường.
- Tăng cường việc khám phá môi trường theo hướng tích cực.
- Ngăn ngừa sự phát triển của hành vi bất thường hoặc giảm mức độ và sự phức tạp của nó.
- Tăng khả năng xử lý các thách thức về hành vi và sinh lý của động vật¹³.



Phải có ít nhất một giải pháp về sự phong phú trong môi trường trong hệ thống chuồng. Các lựa chọn để tạo sự phong phú trong môi trường bao gồm các nơi nghỉ ngơi trên cao (sàn, hộp, ram, khung chữ A, v.v.), đa dạng hóa thức ăn (bó rơm, đồ ăn treo, kiếm ăn ngoài trời, v.v.), lối ra ngoài hoặc ánh sáng có tính năng gradient⁷. Đối với việc cho gà ra ngoài trời như một cách

làm phong phú, hồ sơ ghi chép hàng ngày phải cho thấy tổng số ngày cần nhốt gà thịt trong chuồng không quá 21 ngày. Những chất bổ sung này phải có số lượng và phân phối đầy đủ để gà thịt có thể sử dụng thoải mái. Trong quá trình kiểm tra, nhân viên kiểm tra phải ghi lại cách tạo sự phong phú được sử dụng và có bao nhiêu cách được cung cấp.

KIỂM TRA GÀ CON

Gà con được định nghĩa là gà thịt có độ tuổi dưới hoặc bằng 7 ngày. Đối với các trang trại nuôi gà con, cần phải cân nhắc một số điểm để duy trì phúc lợi tốt cho động vật. Tất cả các phần khác của tiêu chuẩn và công cụ kiểm tra cũng áp dụng cho gà con, nhưng cần cân nhắc thêm khi áp dụng cho gà thịt con. Gà con phải luôn được chăm sóc cẩn thận, cụ thể là không

được buông chúng từ độ cao quá 12 inch để tránh nguy cơ bị thương. Đối với gà con một ngày tuổi, chúng cần được chăm sóc hết sức cẩn thận để tránh nguy cơ thương tích và được nuôi trong môi trường thoải mái, có nhiệt độ được điều hòa, khí thải độc hại được theo dõi và gà con có đủ không gian để di chuyển tự do trong chuồng. Trong tuần đầu tiên, gà con phải được tiếp cận với thức ăn bổ sung, trừ khi nhà máy sản xuất thiết bị cho thức ăn chăn nuôi có quy định khác và cơ sở chăn nuôi có lưu hồ sơ.

KIỂM TRA GÀ THỊT

Người chăn nuôi thực hiện việc kiểm tra gà thịt phải tiến hành một cách cẩn thận, thông thả để tránh làm gà sợ hãi một cách không cần thiết (tức là bằng cách gây ra tiếng động lớn, di chuyển đột ngột, v.v.) và họ phải đi theo lối đi mà cho phép họ nhìn thấy toàn bộ gà thịt trong chuồng. Trong quá trình kiểm tra hoặc bất kỳ thời điểm nào khác, nếu phát hiện thấy có gà thịt nào bị đau dữ dội hoặc bị bệnh nặng hoặc bị thương, thì nhân viên có trình độ chuyên môn phải trợ tử gà thịt đó ngay lập tức. Nếu tại bất kỳ thời điểm nào trong quá trình quan sát gà thịt tại chỗ, gà thịt có biểu hiện co cụm hoặc căng thẳng hoặc sợ hãi, nhân viên kiểm tra phải dừng việc quan sát và thực hiện các bước cần thiết để giảm bớt căng thẳng cho gà thịt.

Nên áp dụng phương pháp đi bộ ngang để kiểm tra gà thịt trong chuồng. Để hoàn thành việc đi bộ ngang hiệu quả, cần thực hiện một số bước. Trước hết, hãy xác định lối đi lấy mẫu ngang trong chuồng đang được đánh giá. Để xác định lối đi lấy mẫu, hãy dùng đường máng ăn và máng uống để tạo nhiều lối đi trong chuồng. Nếu không có đường máng ăn và máng uống, hãy điều chỉnh chuồng để có lối đi dài bằng sỏi tay, dùng cánh tay dang rộng để ước lượng lối đi. Chọn ngẫu nhiên lối đi trong chuồng sao cho lối đi từ sau ra trước của chuồng khác nhau. Đi theo lối đi này từ trước ra sau chuồng và quay lại tại một khu vực khác. Khi đi theo lối đi này, hãy quan sát đàn gia cầm để thực hiện các biện pháp cụ thể được mô tả dưới đây.



CÁC BIỆN PHÁP ĐỐI VỚI ĐỘNG VẬT DỰA TRÊN KẾT QUẢ TRÊN TRANG TRẠI

Gà thịt tiếp xúc với nhiệt độ môi trường cao thường thay đổi hành vi và sinh lý để cố gắng giảm nhiệt độ cơ thể. Gà thịt chịu nhiệt độ cao thường có biểu hiện giảm hoạt động, tăng chỉ số căng thẳng và giảm lượng thức ăn tiêu thụ. Những con gà thịt này thường được nhận dạng bằng cách thở hổn hển và giữ cánh cụp xuống

và nhắc nhẹ để tối đa hóa sự tản nhiệt^{14,15}. Vì rất có thể những con gà thịt này có phúc lợi kém nên cần phải nỗ lực để tối đa hóa việc tản nhiệt cho gà thịt và giảm nhiệt độ môi trường xung quanh trong chuồng gà thịt. Vào thời điểm kiểm tra, theo quan sát trực quan của nhân viên kiểm tra, không quá một phần tư chuồng có biểu hiện há miệng thở hổn hển hoặc thở hổn hển với đôi cánh cụp xuống. Cần phải quan sát điều này trước khi đi qua đàn gia cầm để tránh gây ra tình trạng thở hổn hển do sự tiếp xúc hoặc sự hiện diện của con người.



Gà thịt có thể dễ mắc các vấn đề về chân, có liên quan đến việc tử vong, đau đớn hoặc khó chịu ngay một gia tăng. Tuy nhiên, có thể kiểm soát những vấn đề về chân này bằng cách quản lý tốt và chăm sóc phòng ngừa. Vì đây là mối quan tâm hàng đầu về phúc lợi của gà thịt nên điểm đáng đi cần được người kiểm tra quan sát thường xuyên đối với từng đàn và tại thời điểm kiểm tra. Khi thực hiện đi bộ ngang, người kiểm tra phải đi bộ khoảng 100 feet từ tường đến đường máng uống và ghi lại số lượng gà thịt không thể đi được 5 feet hoặc có biểu hiện khập khiễng rõ ràng (điểm đáng đi 2)¹⁶. Nhân viên kiểm tra phải theo dõi số lượng gà thịt được quan sát có điểm đáng đi là 2 tại thời điểm kiểm tra.

GÀ THỊT¹⁶ ĐẠT ĐIỂM SỐ ĐÁNG ĐI

ĐIỂM 0

Gà thịt có thể đi bộ ít nhất 5 feet với dáng đi cân bằng. Gà thịt có thể lỏng ngóng nhưng ít ảnh hưởng đến chức năng.

ĐIỂM 1

Gà thịt có thể đi bộ ít nhất 5 feet nhưng đi khập khiễng hoặc dáng đi khá vụng về.

ĐIỂM 2

Gà thịt không thể đi xa 5 ft. Có thể lê bước trên cẳng chân hoặc khuỷu chân với sự trợ lực của cánh.

Hội chứng nằm ngửa lưng (DRS) ảnh hưởng đến gà thịt ngã ngửa do nguyên nhân chưa rõ và không thể tự đứng dậy¹⁷. Vì quan điểm này, một số người chăm sóc gọi chúng là “gà thịt rùa”. Gà thịt bị ảnh hưởng mãn tính thường bị chấn thương cánh hoặc mất điều hòa, ngăn cản hành vi ăn uống bình thường¹⁷. Vì những

con gà thịt này có điều kiện phúc lợi kém nên việc quản lý chúng cần có bác sĩ thú y cùng đánh giá để giảm thiểu tỷ lệ mắc của những con gà thịt này trong đàn. Nhân viên kiểm tra phải theo dõi số lượng gà thịt DRS được quan sát tại thời điểm kiểm tra.



HƯỚNG DẪN CHUYÊN CHỜ

CÁC SOP CHUYÊN CHỜ VÀ XỬ LÝ

Chuyên chờ là một bước cần thiết trong sản xuất gà thịt và cũng phải là trải nghiệm tích cực, ít gây căng thẳng cho gà thịt. Việc chuyên chờ và xử lý gà thịt phải được giảm thiểu đến mức tối đa. Nhân viên tham gia chuyên chờ phải được đào tạo bài bản và có đủ năng lực để thực hiện các nhiệm vụ được giao vì nỗi sợ hãi gia tăng, thương tích chân và tử vong có liên quan đến kỹ thuật bắt và chất hàng kém³. Hệ thống chuyên chờ động vật phải được thiết kế và quản lý để đảm bảo gà thịt không bị đau đớn hoặc khó chịu không cần thiết.

Để thúc đẩy trải nghiệm phúc lợi tích cực trong quá trình chất lên xe và chuyên chờ, phải xác định (và lưu hồ sơ) một nhân viên phúc lợi động vật (AWO) có mặt trong thời gian này và chịu trách nhiệm kiểm tra xem tất cả gà thịt đã được chất lên xe đúng cách chưa, tất cả đều dựng thẳng hoặc không bị kẹt vào bất cứ thứ gì trong các mô-đun, mật độ trong các mô-đun phù hợp với kích thước của gà thịt và nhiệt độ môi trường xung quanh, không có gà thịt nào bị thương hoặc không đủ sức khỏe đang được chuyên chờ và cần tuân thủ tất cả các SOP chuyên chờ. Tên của AWO phải được ghi lại tại thời điểm kiểm tra.

American Humane rất coi trọng các tài liệu SOP được cập nhật và có sẵn.

CÁC SOP TỐI THIỂU PHẢI BAO GỒM CÁC TÀI LIỆU NÊU RÕ NHỮNG NỘI DUNG SAU:

- Gà thịt không được nhịn ăn quá 16 giờ (bao gồm cả thời gian chất lên xe, chuyên chờ và chế biến) và phải được uống nước cho đến khi bắt.
- Trước khi bắt, phải loại bỏ máng ăn/máng uống và các chướng ngại vật khác và nên bắt gà trong điều kiện ánh sáng yếu để giảm phản ứng sợ hãi ở gà thịt.
- Trong quá trình bắt gà, người bắt gà phải thực hiện mọi biện pháp phòng ngừa để không làm gà thịt sợ hãi và tránh chen chúc; nếu gà thịt chen chúc, người bắt gà phải dừng lại và để gà có thời gian tản ra và ổn định trước khi tiếp tục bắt.
- Trước khi xếp gà thịt vào các mô-đun chuyên chờ, phải kiểm tra các mô-đun để xác định xem các mô-đun có phù hợp với kích thước/trọng lượng của gà thịt đang được chất, không có cạnh sắc hoặc phần nhô ra có thể gây thương tích và phải có bề mặt sàn chắc chắn để tránh làm bấn gà thịt bên dưới.
- Khi bắt gà thịt bằng tay:
- Không được mang quá ba con gà thịt cùng một lúc (trừ khi nhà máy chế biến cung cấp dữ liệu đo lường hoạt động sau: điểm gãy cánh, điểm gãy chân và điểm bầm tím chân)
- Tuyệt đối không được mang gà thịt bằng cách nắm cổ và cánh
- Gà thịt phải được đưa vào khoang chuyên chờ trong vòng 20 giây sau khi bắt được.



- Khi bắt bằng dụng cụ bắt cơ học:
- Phải có đủ nhân sự theo yêu cầu của cơ sở chăn nuôi để vận hành máy móc.
- Gà thịt phải được dẫn tuần tự về cửa máy bắt và máy phải chạy ở tốc độ cho phép đưa gà thịt vào các mô-đun một cách thuận lợi.
- Tất cả nhân viên chịu trách nhiệm vận hành máy móc phải luôn cảnh giác trong suốt quá trình chất gà để đảm bảo không gây thương tích cho gà thịt.
- Tất cả nhân viên phụ trách chuyên chở và thiết bị chuyên chở, bao gồm cả người không phải nhân viên, phải được đào tạo về cách xử lý gà thịt khi chất lên, dỡ xuống và trong quá trình chuyên chở. Điều này phải được xác minh thông qua hồ sơ hoặc Giấy chứng nhận hợp quy (COC).
- Vào thời tiết nóng, gà thịt phải được chuyên chở vào ban đêm hoặc vào thời điểm mát nhất trong ngày HOẶC phải có hệ thống làm mát trong quá trình chất gà thịt lên/dỡ xuống.
- Các bước cần thực hiện để che chắn và bảo vệ gà thịt khi chuyên chở trong điều kiện thời tiết khắc nghiệt.
- Các thủ tục cần thực hiện trong trường hợp khẩn cấp, chẳng hạn như tai nạn.
- Người giám sát việc bắt và chất gà thịt lên xe phải làm việc chặt chẽ và phối hợp với nhà máy chế biến để giảm thiểu thời gian gà thịt phải chờ trên xe.
- Mọi nỗ lực phải được thực hiện để đảm bảo các chuyến đi được hoàn thành mà không có sự chậm trễ không cần thiết, nghĩa là người lái xe phải nhận thức được mọi vấn đề giao thông tiềm ẩn và lên kế hoạch cho chuyến đi của mình một cách phù hợp.
- Nếu cần phải ổn định gà thịt trên xe, người lái xe phải có biện pháp tránh gây căng thẳng do nhiệt cho gà thịt.

Hồ sơ phải được lưu giữ ít nhất một năm và phải có chứng từ chứng minh rằng đối với mỗi đàn, thời gian chuyên chở từ trang trại đến thời

điểm dỡ hàng tại nhà máy chế biến của mỗi xe chuyên chở không quá 12 giờ.

ĐÁNH GIÁ VIỆC CHUYÊN CHỞ TẠI CHỖ

Vào thời điểm kiểm tra Chuyên chở, nhân viên kiểm tra phải kiểm tra và quan sát một mẫu đại diện của các mô-đun chuyên chở và quá trình xử lý gà thịt. Mẫu đại diện của các đội bắt gà được xác định là 33 % số đội bắt gà có mặt tại địa điểm kiểm tra tại thời điểm kiểm tra theo lịch trình. Đối với mỗi đội bắt gà, nhân viên kiểm tra phải quan sát 20 % mô-đun chuyên chở của đội bắt gà, với tối thiểu 10 mô-đun, trải rộng trên ít nhất 2 rơ-moóc.

Trước khi bắt, nhân viên kiểm tra phải kiểm tra môi trường bắt xem có đủ ánh sáng không và kiểm tra xem máng ăn, nước và các chướng ngại vật khác đã được dọn khỏi chuồng chưa. Trước khi bắt, nhân viên kiểm tra cũng phải kiểm tra mẫu đại diện của các mô-đun chuyên chở để xem có mô-đun nào bị hư hỏng hoặc lỗi không. Các mô-đun bị hỏng hoặc lỗi bao gồm các mô-đun có dây bị cong, lỗ đủ lớn để gà thịt có thể thoát ra, cửa không đóng đúng cách, các cạnh sắc, phần nhô ra hoặc các khả năng khác có thể khiến gà thịt bị thương.



Trong quá trình bắt gà và xử lý, phải quan sát mẫu đại diện để xem xét kỹ thuật xử lý và chất hàng phù hợp. Nếu bắt gà thịt bằng tay, không được mang quá ba con gà thịt cùng một lúc (trừ khi đáp ứng được tiêu chí về hoạt động như đã nêu trong SOP), không bao giờ được mang gà thịt bằng cách nắm cánh hoặc cổ và phải cẩn thận đưa gà thịt vào mô-đun trong vòng 20 giây sau khi bắt. Nếu người bắt gà sử dụng máy bắt gà cơ học, phải có đủ nhân sự để vận hành máy, phải dẫn gà thịt vào các mô-đun một cách tuần tự và phải cẩn thận để tránh làm gà thịt bị thương. Trong khi bắt gà, các đội phải thao tác đúng để tránh tình trạng gà thịt chen chúc hoặc chất chồng, điều này cho thấy gà đang bị căng thẳng và có thể gây thương tích cho gà. Nếu có hiện tượng chen chúc xảy ra, đội bắt gà phải dừng xử lý và để gà thịt tản ra và ổn định trước khi tiếp tục bắt.

Sau khi tải các mô-đun chuyên chở, nhân viên kiểm tra phải kiểm tra mẫu mô-đun đại diện để đánh giá rằng các gà thịt bên trong mô-đun ở trên sàn chắc chắn để tránh làm bẩn các gà thịt bên dưới, tất cả các gà thịt đều dựng thẳng và không có bộ phận nào của cơ thể bị kẹt trong cửa, mật độ của mô-đun là phù hợp và không có gà thịt nào bị xếp chồng lên nhau. Nhân viên kiểm tra cũng phải thấy rõ các biện pháp được thực hiện để che chắn và bảo vệ gà thịt trong quá trình chất hàng và chuyên chở trong điều kiện thời tiết khắc nghiệt.

Trong quá trình bắt và chuyên chở, nếu có gà thịt nào bị thương thì không được đưa lên xe chuyên chở mà phải điều trị hoặc trợ tử càng sớm càng tốt theo Kế hoạch chăm sóc sức khỏe động vật của cơ sở chăn nuôi.



HƯỚNG DẪN DÀNH CHO NHÀ MÁY CHẾ BIẾN

HỒ SƠ VÀ TÀI LIỆU

Tất cả các hệ thống chế biến phải được thiết kế và quản lý để đảm bảo gà thịt không phải chịu sự đau đớn hoặc khó chịu không cần thiết. Phải giảm thiểu tối đa việc xử lý gà thịt trước khi giết mổ. Nhân viên tham gia giết mổ phải được đào tạo bài bản và có đủ năng lực để thực hiện nhiệm vụ được giao.

Một trong những cách tốt nhất để chuẩn bị cho một cuộc kiểm tra độc lập là thực hiện kiểm tra nội bộ và thực hành trước khu vực có nghi ngờ. Vì lý do đó, American Humane Certified™ yêu cầu mỗi cơ sở phải thực hiện và lưu giữ hồ sơ của ít nhất một cuộc kiểm tra nội bộ và thực

hành được hoàn thành cho mỗi cơ sở tối thiểu một lần mỗi năm. Đây có thể là cách hiệu quả nhất để tìm ra các lĩnh vực không tuân thủ trước khi tiến hành kiểm tra thực tế, nêu ra mọi thắc mắc cần giải đáp hoặc cho phép làm rõ các tiêu chuẩn. Kiểm tra nội bộ phải được thực hiện bằng cách sử dụng công cụ kiểm tra phúc lợi gà thịt, chẳng hạn như Công cụ kiểm tra gà thịt đạt American Humane™ nhưng cũng có thể bao gồm Hướng dẫn phúc lợi gà thịt của NCC² và các công cụ kiểm tra phúc lợi gà thịt khác.

Công ty phải có chính sách nêu chi tiết và nêu rõ kỳ vọng của người chăm sóc động vật liên quan đến việc chăm sóc động vật mà mỗi người chăm sóc phải xem xét và ký để chứng minh rằng họ hiểu.

CHÍNH SÁCH PHÚC LỢI ĐỘNG VẬT CỦA CÔNG TY PHẢI BAO GỒM:

- Nhân mạnh cam kết của công ty trong việc cung cấp một môi trường thúc đẩy các tiêu chuẩn cao về phúc lợi động vật.
- Công ty đã thực hiện chính sách “người tố giác” về phúc lợi động vật để bảo vệ những nhân viên báo cáo các vấn đề về phúc lợi động vật.
- Công ty đã thực hiện chính sách “không khoan nhượng” trong đó nêu rõ rằng hành vi đá, ném, la hét, cố ý đe dọa và các hành vi ngược đãi khác gà thịt sẽ không được dung thứ và tùy theo quyết định của công ty, những hành động này là cơ sở để sa thải ngay lập tức.

Mỗi công ty cũng phải có chính sách về Bộ Quy tắc Ứng xử của Nhân viên được cung cấp cho người lao động bằng ngôn ngữ mà họ có thể

hiểu được và mỗi người lao động phải được đào tạo về chính sách này.

CHÍNH SÁCH VỀ BỘ QUY TẮC ỨNG XỬ CỦA NHÂN VIÊN PHẢI CÓ:

- Mỗi công nhân đều có trách nhiệm và được kỳ vọng sẽ góp phần vào việc duy trì các tiêu chuẩn cao về phúc lợi động vật mọi lúc khi họ làm nhiệm vụ của mình.
- Tất cả nhân viên đều có quyền truy cập vào Báo cáo sự cố phúc lợi động vật hoặc tài liệu tương tự của công ty. Nhân viên được hướng dẫn hoàn thành và nộp tài liệu này ngay khi nào họ quan sát thấy những sự cố liên quan đến phúc lợi động vật khiến họ lo ngại.
- Mọi nhân viên đều phải luôn xử lý gà thịt theo cách tích cực và nhân ái.
- Ngoài nhiệm vụ được giao, mỗi người lao động cũng phải ý thức rằng các yêu cầu cơ bản như thức ăn, nước, ánh sáng, thông gió, kiểm soát nhiệt độ và an toàn sinh học phải được cung cấp đầy đủ cho đàn gà thịt mọi lúc và phải thông báo cho người giám sát nếu thấy bất kỳ nhu cầu cơ bản nào trong số này bị thiếu.



Mỗi cơ sở phải có ít nhất một Cán bộ Phúc lợi Động vật (AWO) được chỉ định. AWO là cá nhân phụ trách đảm bảo việc triển khai các chính sách phúc lợi động vật và giám sát các hoạt động nhằm giúp đảm bảo việc luôn áp dụng các tiêu chuẩn cao về phúc lợi động vật cho động vật. Nhân sự này phải kiểm tra thường xuyên trong ngày để đảm bảo gà thịt được gây choáng hiệu quả và có hành động ngay lập tức khi xảy ra bất kỳ trường hợp nào xâm phạm phúc lợi. Tên của nhân sự này phải được cung cấp tại thời điểm kiểm tra.

Nhà máy chế biến phải cập nhật SOP thường xuyên và có sẵn dưới dạng văn bản hoặc điện tử cho toàn thể công nhân bằng ngôn ngữ mà

họ có thể hiểu về các hoạt động và quy trình hàng ngày, hàng tuần và hàng tháng liên quan đến việc chăm sóc động vật hoặc bảo trì cơ sở. Mỗi người chăm sóc động vật phải ký xác nhận rằng họ đã được cung cấp tài liệu này và họ đã hiểu. Việc tiếp cận SOP bằng văn bản sẽ hữu ích cho người chăm sóc động vật cho mục đích đào tạo, trong trường hợp có thắc mắc về cách thực hiện nhiệm vụ và tính đồng nhất khi hoàn thành nhiệm vụ trên diện rộng để liên tục cải thiện phúc lợi của động vật mà họ đang chăm sóc. Vì việc đào tạo phù hợp cho người chăm sóc động vật là bắt buộc đối với phúc lợi động vật và hoàn thành việc chăm sóc động vật thông thường, American Humane rất coi trọng các tài liệu SOP được cập nhật và có sẵn.

ÍT NHẤT CÁC SOP NÊN BAO GỒM:

- Kiểm tra các mô-đun chuyên chở.
- Quy trình mô-đun chuyên chở, lưu giữ và đổ bỏ.
- Kế hoạch cho mô-đun bị lỗi.
- Kế hoạch cùm đúng cách.
- Danh sách kiểm tra và kiểm tra hàng ngày.
- Dấu hiệu cảnh báo và cách khắc phục sự cố.
- Lịch trình bảo trì thường xuyên.
- Các quy trình cụ thể cho từng loại thiết bị gây choáng được dùng trong trường hợp mất điện hoặc thiết bị hỏng.
- Các quy trình cần tuân theo trong trường hợp thiết bị hoạt động ngoài dự kiến (tức là khi nào có thể sửa chữa thiết bị tại chuồng và khi nào cần gọi cho cơ sở chăn nuôi). Điều này không tính đến các khiếm khuyết hoặc hỏng hóc của thiết bị chính nào tự động khiến hệ thống bị tắt).
- Các quy trình cần tuân theo trong trường hợp mất điện, bao gồm các quy trình dự phòng (ví dụ: sử dụng bồn gây choáng bằng điện hoặc phương pháp gây choáng khác được American Humane chấp thuận).
- Cách xử lý gà thịt đúng cách.
- Đánh giá xem gà thịt có được gây choáng và cắt đúng cách hay không.



Nhà máy chế biến phải thực hiện các biện pháp đo lường hàng tháng về các thông số hoạt động của nhà máy để giúp đảm bảo rằng cơ sở đang theo dõi phúc lợi động vật trong nhà máy và hỗ trợ theo dõi phúc lợi động vật tại trang trại. Các thông số phải được đo bằng hướng dẫn của American Humane Certified™ và tuân thủ mức độ dung sai của Tiêu chuẩn phúc lợi gà thịt của American Humane Certified™ cho từng thông số.





Những hồ sơ này bao gồm:

- Chấm điểm cùm (nếu có)
- Chấm điểm tỉ lệ gây choáng
- Chấm điểm gà thịt bị bỏ lỡ tại dao tự động
- Chấm điểm gãy cánh
- Chấm điểm gãy chân
- Chấm điểm chân bị bầm tím
- Chấm điểm chân
- Chấm điểm gà thịt còn sống vào lò chân
- Số lượng bị USDA lên án
- Gà thịt chết khi chuyên chở hoặc chết khi đến nơi (DOA)

Nếu bất kỳ điểm số nào được ghi lại nằm ngoài giới hạn AHC đã chỉ định thì cũng phải có hồ sơ nêu rõ các biện pháp khắc phục đã được thực hiện để cải thiện các biện pháp đó. Nếu bỏ sót mức chấm điểm DOA hoặc điểm bàn chân, nhà máy có trách nhiệm thông báo những kết quả này cho AWO chuyên chở hoặc AWO trang trại.

Mức độ cao về quản lý và chăn nuôi có trách nhiệm và chu đáo là tối quan trọng nhằm giúp đảm bảo được chương trình phúc lợi động vật tốt. Người quản lý và nhân viên phải được đào tạo bài bản và có đủ năng lực xử lý động vật và thực hiện đúng nhiệm vụ tại nhà máy chế biến. Họ phải có kiến thức thực hành sâu rộng về hệ thống và đàn gà thịt mà họ chăm sóc. Việc đào tạo liên tục cho những nhân viên tiếp xúc hàng ngày với động vật là một trong những cách

quan trọng nhất giúp đảm bảo các hành vi hỗ trợ và thúc đẩy phúc lợi động vật. Điều quan trọng là phải có tài liệu xác nhận việc đào tạo nhân sự về các khía cạnh liên quan đến phúc lợi đàn gia cầm phù hợp với mức độ hoạt động (video, sổ tay hướng dẫn, SOP).

Tất cả nhân viên phải được đào tạo trước khi tiếp xúc trực tiếp với gà thịt. Tất cả nhân viên phải được đào tạo định hướng bằng ngôn ngữ mà mọi người đều có thể hiểu được và nội dung đào tạo phải được cập nhật hàng năm. Chương trình đào tạo có thể bao gồm video, sách hướng dẫn và/hoặc SOP, nhưng phải có kinh nghiệm thực tiễn và đánh giá. Hồ sơ đào tạo phải xác định rõ ràng nội dung đào tạo của từng nhân viên, cũng như chữ ký của người đào tạo, học viên và ngày đào tạo.

MỖI NHÂN VIÊN CÓ TRÁCH NHIỆM VẬN HÀNH THIẾT BỊ GÂY CHOÁNG PHẢI ĐƯỢC ĐÀO TẠO TỐI THIỂU NHỮNG NỘI DUNG SAU:

- Quy trình khởi động, sử dụng và tắt thiết bị.
- Vận hành thiết bị đúng cách và nhiệm vụ, trách nhiệm của từng người vận hành.
- Hoạt động dự kiến của thiết bị và cách nhận biết khi thiết bị không hoạt động chính xác hoặc không được hiệu chuẩn.
- Hướng dẫn thực hiện bảo trì thường xuyên và khắc phục sự cố.
- Quy trình cần tuân thủ trong trường hợp có báo động hoặc thông báo lỗi, và cách phân biệt giữa các cảnh báo nhỏ và những vấn đề khiến phải tắt thiết bị ngay lập tức.
- Phải tuân theo quy trình hoặc kế hoạch dự phòng trong trường hợp thiết bị hoặc mất điện.
- Đánh giá xem gà thịt có được gây choáng hiệu quả hay không.



Nhà máy chế biến cũng có trách nhiệm lưu giữ hồ sơ kiểm tra hàng ngày các thiết bị vận hành (kiểm tra thiết bị đúng cách, bảo trì thiết bị, v.v.) cụ thể cho từng thiết bị gây choáng đang được sử dụng và hồ sơ xử lý (tốc độ dây chuyền,

công suất thiết kế, tỷ lệ xử lý, v.v.). Hồ sơ phải được lưu giữ ít nhất một năm và phải được cung cấp cho nhân viên kiểm tra tại thời điểm kiểm tra.

VIỆC TUÂN THỦ QUÁ TRÌNH CHẾ BIẾN GÀ THỊT

Quá trình bắt động vật phải giảm thiểu tối đa sự đau khổ và đau đớn cho động vật trước khi chúng bị gây choáng và xử lý một cách nhân đạo. Vì lý do đó, bắt buộc phải để gà thịt được thoải mái cho đến thời điểm gây choáng tại mọi cơ sở.

Bắt đầu từ khu vực dỡ hàng hoặc giữ hàng, phải có ánh sáng yếu hoặc ánh sáng xanh, gà thịt phải được bảo vệ trước thời tiết, cung cấp môi trường thoải mái và nếu có gà thịt nào bị thương hoặc đau đớn thì phải được trợ tử một cách nhân đạo càng sớm càng tốt. Các mô-đun vận chuyển phải được kiểm tra để đảm bảo không có lỗi nào và khi phát hiện lỗi, phải ngưng sử dụng mô-đun đó cho đến khi lỗi được khắc phục. Trong quá trình kiểm tra, nhân viên kiểm tra phải quan sát ít nhất 25 % số mô-đun vận chuyển dành cho gà thịt có dấu hiệu khó chịu do nhiệt.

Khi dỡ gà thịt ra khỏi rơ-moóc, nhân viên vận hành thiết bị dỡ gà phải luôn xử lý cẩn thận theo cách ít gây căng thẳng. Trong quá trình kiểm tra, nhân viên kiểm tra phải quan sát 3 mô-đun tại mỗi dây chuyền dỡ hàng được chuyển từ rơ-moóc đến khu vực đỗ của mô-đun để giúp đảm bảo các mô-đun được dỡ hàng theo cách giảm thiểu rủi ro thương tích và đau đớn. Khi dỡ gà thịt ra khỏi mô-đun chuyên chở, nhân viên tại khu vực đỗ gà phải luôn cẩn thận xử lý gà theo cách ít gây căng thẳng và giảm thiểu nguy cơ thương tích. Trong quá trình kiểm tra, nhân viên kiểm tra phải quan sát 3 mô-đun được đỗ ra để giúp đảm bảo rằng gà thịt được đỗ ra theo cách giảm thiểu rủi ro thương tích và đau khổ.

Khu vực đỗ phải được nằm trong khu vực kín và có rào chắn để ngăn không cho gà thịt rơi ra khỏi băng chuyền. Nếu phát hiện một cá thể bị lạc, phải đưa ngay đến khu vực treo hoặc nếu bị thương, phải trợ tử ngay khỏi dây chuyền theo hướng dẫn của AVMA.



Đối với những cơ sở yêu cầu cùm, gà thịt phải được treo đúng thời điểm, phải treo bằng cả hai chân và không được treo sai (treo cao, bắt chéo chân, v.v.). Trong quá trình kiểm tra, nhân viên kiểm tra phải quan sát 500 con gà thịt rời khỏi khu vực cùm. Khi rời khỏi khu vực cùm, không được có quá 2 con gà thịt bị treo trên cùm bằng một chân và không được có quá 5 con gà thịt bị treo nhầm trong số 500 con.



Nhân viên kiểm tra phải thực hiện và quan sát các biện pháp thích hợp để ngăn chặn việc gà vỗ cánh và rướn đầu trước khi đến bồn gây choáng (ví dụ: sử dụng thanh chắn ỨC, rèm, giảm tiếng ồn, cường độ ánh sáng thấp, xoa tay xuống lưng gà khi cùm).

Dù cơ sở sử dụng phương pháp gây choáng nào, quá trình này phải diễn ra nhanh chóng và

suôn sẻ đối với gà thịt, nghĩa là mọi thiết bị đều hoạt động bình thường, gà thịt được xử lý hoặc hạn chế đúng cách, gà thịt được gây choáng nhanh chóng, nhân viên kiểm tra tất cả gà thịt để đảm bảo gà được gây choáng hiệu quả và hệ thống gây choáng phải làm gà bất tỉnh trước khi cắt cổ (mất máu). Các quy trình và thủ tục cụ thể phụ thuộc vào cách thức gây choáng được thực hiện.

GÂY CHOÁNG BẰNG ĐIỆN TRONG BỒN NƯỚC, GÂY CHOÁNG BẰNG KHÍ QUYỀN CÓ KIỂM SOÁT (CAS), GÂY CHOÁNG BẰNG ÁP SUẤT KHÍ QUYỀN THẤP (LAPS) HOẶC GÂY CHOÁNG BẰNG ĐIỆN CẦM TAY LÀ NHỮNG PHƯƠNG PHÁP ĐƯỢC CHẤP NHẬN:

- Nơi sử dụng bồn nước gây choáng bằng điện: Máy gây choáng trong bồn nước phải được thiết kế và lắp đặt sao cho gà thịt không bị sốc điện trước khi gây choáng. Bồn nước dùng để gây choáng hoặc trợ tử gà thịt phải có kích thước và độ sâu phù hợp, đồng thời nước không được tràn ra ngoài ở cửa vào. Bồn gây choáng phải được đặt ở độ cao phù hợp với kích thước và số lượng gà thịt. Đặc biệt, phải thiết lập chiều cao sao cho đầu của toàn bộ gà thịt đều tiếp xúc hiệu quả với bồn nước. Phải dùng dòng điện đủ mạnh để làm cho toàn bộ gà thịt bất tỉnh trước khi cắt cổ. Bồn nước phải được trang bị bộ điều khiển hiển thị rõ ràng các cài đặt về điện áp, dòng điện và tần số để theo dõi chính xác dòng điện chạy qua bồn khi cho gà thịt vào.
- Nơi sử dụng CAS: Phải có các cảm biến, camera và báo động hoạt động bình thường. Người vận hành phải thực hiện kiểm tra rò rỉ tự động ở mỗi buồng và mỗi buồng phải đạt yêu cầu, thường được biểu thị bằng đèn xanh. Nếu có buồng nào không đạt thì sẽ được báo hiệu bằng đèn đỏ, hệ thống phải được chuyển sang chế độ bỏ qua và cần tuân theo các quy trình dự phòng.
- Nơi sử dụng LAPS: Phải có các cảm biến, camera và báo động hoạt động bình thường. Người vận hành phải thực hiện kiểm tra rò rỉ tự động ở mỗi buồng và mỗi buồng phải đạt yêu cầu, thường được biểu thị bằng đèn xanh. Nếu có buồng nào không đạt thì sẽ được báo hiệu bằng đèn đỏ, hệ thống phải được chuyển sang chế độ bỏ qua và cần tuân theo các quy trình dự phòng.
- Nơi sử dụng máy chích điện cầm tay: Gà thịt phải được nhốt trong một cái phễu hoặc bằng một cái cùm. Gà phải bị choáng ngay sau khi bị cùm. Các điện cực gây choáng phải được đặt cẩn thận và chắc chắn ở vị trí tối ưu (giữa tai và mắt). Phải sử dụng máy gây choáng cho đến khi ngừng vỗ cánh hoặc cho đến khi chân cứng lại và duỗi ra.



Tất cả gà thịt rời khỏi máy gây choáng phải được kiểm tra để đảm bảo chúng đã được gây choáng hoặc trợ tử hiệu quả (thông qua phương pháp được AVMA chấp thuận). Gà thịt không bị choáng lần đầu phải được gây choáng bằng tay hoặc trợ tử trước khi đưa vào máy xả máu. Nhân viên phải được đào tạo để nhận biết các dấu hiệu của việc gây choáng hiệu quả và sử dụng các dấu hiệu này để nhận biết gà thịt đã được gây choáng hiệu quả hoặc đã chết¹⁸. Trong quá trình kiểm tra, nhân viên kiểm tra phải quan sát 500 con gà thịt rời khỏi máy gây choáng để tìm xem có con gà thịt nào bị bỏ sót. Đối với hệ thống bồn nước gây choáng bằng điện, không được có quá 5 con gà thịt bị trượt máy gây choáng và đối với LAPS hoặc CAS, không được có con gà thịt nào bị trượt



DẤU HIỆU CỦA ĐỘNG VẬT CÒN Ý THỨC

- Đứng vững hoặc vẫn còn đứng sau khi bị gây choáng.
- Mắt đang theo dõi và/hoặc phản ứng với môi trường xung quanh.
- Phản xạ ưỡn.
- Âm phát ra

DẤU HIỆU CỦA ĐỘNG VẬT HẾT Ý THỨC

- Gục xuống hoặc ngã sau khi bị gây choáng.
- Mắt không đang theo dõi và/hoặc phản ứng với môi trường xung quanh.
- Đầu và cổ mềm nhũn.
- Mềm oặt.
- Không có phản ứng đe dọa.

CHỈ SỐ ĐÁNG TIN CẠY NHẤT CHO THẤY GÀ THỊT ĐƯỢC GÂY CHOÁNG BẰNG PHƯƠNG PHÁP ĐIỆN ÁP THẤP PHÙ HỢP VỚI CƠN CO GIẬT BẰNG ĐIỆN. ĐẶC ĐIỂM CỦA TÌNH TRẠNG NÀY LÀ:

- Cổ cong, đầu hướng thẳng đứng.
- Mắt mở.
- Cánh áp sát vào thân.
- Đuôi cụp vào trong.
- Chân duỗi thẳng cứng đờ, cơ thể run rẩy nhanh và liên hồi.

TÌNH TRẠNG VẬT LÝ CỦA CƠN CO GIẬT BẰNG ĐIỆN KÉO DÀI HƠN VÀ ÍT RÕ RÀNG HƠN KHI GÂY NGỪNG TIM LÚC GÂY CHOÁNG. THEO DÕI HỌ:

- Xác chết hoàn toàn mềm oặt.
- Không thở.
- Mắt phản xạ màng nháy mắt.
- Giãn đồng tử.
- Màu gà bị tái.



Trong quá trình kiểm tra, nhân viên kiểm tra phải quan sát 500 con gà thịt trước khi vào lò chân để đánh giá xem có bao nhiêu con gà bị gãy hoặc trật cánh. Nhân viên kiểm tra phải sử dụng Hướng dẫn chấm điểm thương tích cánh do American Association of Avian Pathologists Animal Welfare & Management Committee (2017) công bố và được nêu dưới đây.

Đánh giá cánh bao gồm đánh giá thương tích hoặc thiệt hại, chẳng hạn như cánh bị gãy hoặc

trật khớp. Cánh phải được đánh giá tại nhà máy chế biến trước hoặc sau khi gây choáng và trước khi nhổ lông. Người kiểm tra phải nhìn trực diện phần ức của gà thịt và phải đánh giá cả hai cánh của mỗi con gà thịt cho mẫu gồm 500 con gà thịt. Lưu ý: đây là số lượng gà thịt, không phải số cánh riêng lẻ, do đó nếu một con gà thịt có 2 cánh bị gãy hoặc trật khớp thì vẫn chỉ tính là một con. Trong quá trình quan sát, không được có quá 15 con gà thịt bị gãy hoặc trật cánh.

ĐẠT

- Tư thế cánh bình thường với đôi cánh khép sát vào thân.
- Không có hiện tượng trật khớp hay gãy xương.

KHÔNG ĐẠT

- Tư thế cánh bất thường hoặc cánh xuôi xuống do trật khớp.
- Có thể nhìn thấy (những) xương cánh bị gãy.



*Trích từ Hướng dẫn chấm điểm thương tích cánh do AAAP xuất bản (2017).



Ghi chú: Tư thế của đôi cánh là tiêu chí chính cho thang điểm này. Gà thịt có tư thế cánh bình thường sẽ có cánh khép sát vào thân và hơi mở rộng ra từ bên hông ức. Trong quá trình kiểm tra, cả hình dáng và vị trí của cánh đều phải được đánh giá chính xác để xác định xem cánh bị gãy hay trật khớp. Cần kiểm tra cánh trước khi nhổ lông.

Nếu có thể, thời gian giữa lúc gây choáng và lúc cắt cổ không được quá 10 giây. Trong quá trình kiểm tra, nhân viên kiểm tra phải ghi lại số

giây trôi qua giữa thời điểm gây choáng và cắt cổ cho 3 con gà thịt trên mỗi dây chuyền.





Động mạch cảnh và tĩnh mạch cảnh phải được cắt đứt bằng cách thủ công hoặc sử dụng thiết bị tự động thực hiện cắt bụng. Vết cắt này phải được nhân viên được chỉ định kiểm tra và phải có đủ thời gian để cắt đứt các mạch máu bằng cách thủ công nếu cần thiết. Trong quá trình kiểm tra, nhân viên kiểm tra phải quan sát 500 con gà thịt rời khỏi khu vực dao tự động. Trong quá trình quan sát, không được có quá 5 con gà thịt bị máy cắt tự động bỏ sót và phải có phương án dự phòng bằng cách thủ công để thực hiện mổ bụng hiệu quả đối với mỗi con gà thịt bị bỏ sót.

Sau khi cắt mạch máu chính, phải mất ít nhất 90 giây kể từ lúc cắt đến lúc nhúng vào bể nước sôi. Trong quá trình kiểm tra, nhân viên kiểm tra phải quan sát 3 con gà thịt trên mỗi dây chuyền và ghi lại số giây trôi qua từ lúc mạch máu bị cắt đứt cho đến khi nhúng vào bể nước sôi.

Sau khi chọn gà, người kiểm tra phải quan sát 250 con gà thịt để đánh giá xem có bao nhiêu con gà thịt có điểm số chân không đạt. Người kiểm tra phải sử dụng Hệ thống chấm điểm chân gà thịt do American Association of Avian Pathologists Animal Welfare & Management

Committee công bố (2015) và được nêu dưới đây. Bàn chân gà thịt cần được đánh giá tại nhà máy chế biến để đánh giá phần dưới bàn chân được chính xác và hiệu quả hơn. Trong quá trình quan sát, bàn chân bao gồm cả phần lòng bàn chân (khu vực được khoanh tròn màu đỏ) và các ngón chân. Cần đánh giá bàn chân sau khi loại bỏ hoặc sau khi vệ sinh bàn chân tại nhà máy. Một mẫu ngẫu nhiên gồm 500 bàn chân (250 gà thịt) nên được đánh giá theo từng dây chuyền. Khi kiểm tra từng bàn chân, cần đánh giá điểm số đạt hoặc không đạt. Không được có quá 25 gà thịt hoặc 50 chân gà có điểm số “không đạt” trong quá trình kiểm tra.

ĐẠT

- Màu da bình thường (trắng đến vàng).
- Da đổi màu hoặc sẫm màu.
- Tăng sừng hóa (da dày lên).
- Tổn thương bao phủ dưới $\frac{1}{2}$ lòng bàn chân.



KHÔNG ĐẠT

- Mòn, loét hoặc hình thành vảy bao phủ hơn ½ lòng bàn chân và có thể có cả ngón chân
- Xuất huyết hoặc sưng ở lòng bàn chân



*Trích từ Hệ thống chấm điểm chân gà thịt do AAAP công bố (2015).



Sau khi qua máy vật lông, người kiểm tra phải quan sát 500 con gà thịt để đánh giá xem có bao nhiêu con gà thịt rời khỏi khu vực nhỏ lông có chân bị gãy hoặc bầm tím. Người kiểm tra phải sử dụng Hướng dẫn chấm điểm thương tích chân do American Association of Avian Pathologists Animal Welfare & Management Committee (2017) công bố và được nêu dưới đây. Điểm đánh giá thương tích chân bao gồm vết bầm tím (tụ máu) ở chân và xương gãy. Chân phải được đánh giá tại nhà máy chế biến sau khi chần qua nước sôi và nhổ lông trên thân, nhưng trước khi cấp đông. Người kiểm tra phải ở vị trí có thể quan sát được xương keel của gà thịt và phải đánh giá cả hai chân của mỗi con gà thịt trong mẫu gồm 500 con gà thịt. Lưu ý: đây là số lượng gà thịt, không phải số chân riêng lẻ, vì vậy nếu một con gà thịt có 2 chân bị gãy hoặc bầm tím thì vẫn chỉ tính là một con.

ĐẠT

- Màu da bình thường và không có xương gãy.
- Da hơi đổi màu hoặc sẫm màu.
- Vết bầm nhỏ hơn đồng 25 xu.



KHÔNG ĐẠT

- Xương chân bị gãy có thể nhìn thấy
- Vết bầm tím lớn hơn một phần tư
- Nhiều vết bầm tím lớn hơn một phần tư



*Trích từ Hệ thống chấm điểm chân gà thịt do AAAP công bố (2015).



Lưu ý: có thể xuất hiện vết bầm tím và tổn thương ở chân trên đùi và đùi gà thịt. Màu sắc của vết bầm tím liên quan đến việc xử lý không đúng cách trong quá trình bắt, chuyên chở và

cùm thường là đỏ sẫm hoặc tím. Hướng dẫn về màu sắc của vết bầm tím (Gregory và cộng sự, 1992) được liệt kê dưới đây.

THỜI GIAN ƯỚC TÍNH CỦA VIỆC HÌNH THÀNH VẾT BẦM	MÀU SẮC CỦA VẾT BẦM
2 phút	Màu đỏ
12 giờ	Đỏ sẫm/tím
24 giờ	Xanh nhạt/tím
48 giờ	Vàng/cam/tím nhạt



TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. American Veterinary Medicine Association (AVMA). 2020. AVMA Guidelines for the Euthanasia of Animals. <https://www.avma.org/sites/default/files/2020-02/Guidelines-on-Euthanasia-2020.pdf>
2. National Chicken Council (NCC). 2022. National Chicken Council Animal Welfare Guidelines and Audit Checklist for Broilers. https://www.nationalchickencouncil.org/wp-content/uploads/2023/01/NCC-Broiler-Welfare-Guidelines_Final_Dec2022-1.pdf
3. Federation of Animal Science Societies (FASS). 2020. FASS Guide for the Care and Use of Agricultural Animals in Research and Teaching. 4th Edition.
4. Department for Environment Food and Rural Affairs (DEFRA). 2002. Code of Recommendations for the Welfare of Livestock – Meat Chickens and Breeding Chickens. https://www.gov.uk/government/uploads/system/uploads/attachment_data/file/69372/pb7275meat-chickens-020717.pdf
5. Kang, S. W., K. D. Christensen, D. Aldridge, and W. J. Kuenzel. 2020. Effects of light intensity and dual light intensity choice on plasma corticosterone, central serotonergic and dopaminergic activities in birds, *Gallus gallus*. *General and comparative endocrinology*, 285: 113289.
6. Kang, S. W., K. D. Christensen, M. T. K. Jr, and S. K. Orlowski. 2024. Effects of Environmental Enrichments on Welfare and Hepatic Metabolic Regulation of Broiler Chickens. *Animals*, 14: 14040557.
7. Kang, S. W., K. D. Christensen, M. T. K. Jr, S. K. Orlowski, and J. Clark. 2023. Effects of a variable light intensity lighting program on the welfare and performance of commercial broiler chickens. *Frontiers in Phys.* 14: 1059055.
8. American Veterinary Medical Association (AVMA). 2001. AAAP guidelines for judicious therapeutic use of antimicrobials in poultry. <https://www.avma.org/resources-tools/avma-policies/aaap-guidelines-judicious-therapeutic-use-antimicrobials-poultry>
9. Bilgili, S. F., J. B. Hess, J. P. Blake, K. S. Macklin, B. Saenmahayak, and J. L. Sibley. 2009. Influence of bedding material on footpad dermatitis in broiler chickens. *Poultry Sci.* 18:583-589. doi: 10.3382/japr.2009-00023
10. Shepherd, E. M., and B. D. Fairchild. 2010. Footpad dermatitis in poultry. *Poultry Sci.* 89:2043-2051. doi: 10.3382/ps.2010-00770.
11. Estévez, I. 2007. Density Allowances for Broilers: Where to Set the Limits? *Poultry Sci.* 86:1265-1272. doi.org/10.1093/ps/86.6.1265
12. De Jong, I., C. Berg, A. Butterworth, and I. Estevéz. 2012. Scientific report updating the EFSA opinions on the welfare of broilers and broiler breeders. EFSA Supporting Publications 9(6).
13. Riber, A.B., H. A. van de Weerd, I. C. de Jong, and S. Steinfeldt. 2018. Review of environmental enrichment for broiler chickens. *Poultry Sci.* 97:378–396. doi.org/10.3382/ps/pex344.
14. Mack, L.A., J. N. Felver-Gant, R. L. Dennis, and H. W. Cheng. 2013. Genetic variations alter production and behavioral responses following heat stress in 2 strains of laying hens. *Poultry Sci.* 92:285–294.
15. Mahmoud, U. T., M. A. M. Abdel-Rahman, M. H. A. Darwish, T. J. Applegate, and H. Cheng. 2015. Behavioral changes and feathering score in heat stressed broiler chickens fed diets containing different levels of propolis. *Applied Anim. Behav. Sci.* 166:98-105.
16. Webster, A. B., B. D. Fairchild, T. S. Cummings, and P. A. Stayer. 2008. Validation of a three-point gait-scoring system for field assessment of walking ability of commercial broilers. *J. of Applied Poultry Res.* 17(4):529-539.
17. Che, S., L. Weber, A. Novy, S. Barbut, and L. Susta. 2023. Characterization of dorsal recumbency syndrome associated with woody breast in broiler flocks from Ontario, Canada. *Poultry Sci.* 102:102307.
18. Humane Handling: Consciousness and Stunning. United States Department of Agriculture. https://www.fsis.usda.gov/sites/default/files/media_file/2021-07/Humane-handling-Consciousness-and-Stunning-20210406.pdf.

TÀI LIỆU THAM KHẢO BỔ SUNG

- BenSassi, N., J. Vas, G. Vasdal, X. Averós, I. Estévez, and R. C. Newberry. 2019. On-farm broiler chicken welfare assessment using transect sampling reflects environmental inputs and production outcomes. *PLoS One* 14(4): e0214070.
- BenSassi N., X. Averós, and I. Estevez. 2019. The potential of the transect method for early detection of welfare problems in broiler chickens. *Poultry Sci.* 98:522–532.
- Council of the European Union, n.d. Council Directive 2007/43/EC laying down minimum rules for the protection of chickens kept for meat production. <https://eurlex.europa.eu/eli/dir/2007/43/oj> (accessed 4.29.19).
- Buijs, S., B. Ampe, and F. A. M. Tuytens. 2017. Sensitivity of the Welfare Quality® broiler chicken protocol to differences between intensively reared indoor flocks: which factors explain overall classification?. *Animal* 11(2): 244-253.
- Grandin, T. 2010. Animal Welfare Audits for Cattle, Pigs, and Chickens that use the HACCP Principles of Critical Control Points with Animal Based Outcome Measures. www.grandin.com/welfare.audit.using.haccp.html
- Grandin, T. and North American Meat Institute Animal Welfare Committee. 2021. Recommended animal handling guidelines & Audit guide: a systematic approach to animal welfare. https://www.meatinstitute.org/sites/default/files/original%20documents/Animal_Handling_Guide_English.pdf
- ISO, 2016. Technical Specification 34700: Animal welfare management- General requirements and guidance for organizations in the food supply chain No. 34700. ISO Copywrite office, Geneva, Switzerland.
- Jacobs, L., E. Delezie, L. Duchateau, K. Goethals, and F. A. M. Tuytens. 2017. Broiler chickens dead on arrival: associated risk factors and welfare indicators.” *Poultry science* 96(2): 259-265.
- Kittelsen, K.E., B. David, R. O. Moe, H. D. Poulsen, J. F. Young, and E. G. Granquist. 2017. Associations among gait score, production data, abattoir registrations, and postmortem tibia measurements in broiler chickens. *Poultry Sci.* 96(5):1033-1040.
- Lourenço da Silva, M. I., I. C. Almeida Paz, G. H. Chaves, I. C. Almeida, C. C. Ouros, S. R. Souza, E. L. Milbradt, F. R. Caldara, A. J. Satin, G. A. Costa, and A. S. Glavina. 2021. Behaviour and animal welfare indicators of broiler chickens housed in an enriched environment. *Plos one*, 16(9):e0256963.
- Royal Society for the Prevention of Cruelty to Animals (RSPCA). 2011. RSPCA Welfare Standards for Chickens. <http://science.rspca.org.uk/sciencegroup/farmanimals/standards/chickens>
- United Egg Producers (UEP). 2022. Fire Prevention and Mitigation. <https://unitedegg.com/wp-content/uploads/2022/02/Fire-Mitigation-Report-300dpi-Final-2.3.2022.pdf>.
- van der Eijk, Jerine AJ, Jan van Harn, Henk Gunnink, Stephanie Melis, Johan W. van Riel, and Ingrid C. de Jong. “Fast-and slower-growing broilers respond similarly to a reduction in stocking density with regard to gait, hock burn, skin lesions, cleanliness, and performance.” *Poultry Science* 102, no. 5 (2023): 102603.

